

Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ thủy lợi Điện Biên và Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ thủy lợi Điện Biên khuyến nghị các Nhà đầu tư nên đọc kỹ các thông tin trong bản Công bố Thông tin và Quy chế đấu giá trước khi đăng ký tham dự đấu giá

## **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

### **BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU**

### **CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THỦY LỢI ĐIỆN BIÊN**

Bản công bố thông tin này sẽ được cung cấp tại:

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ**

#### **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Địa chỉ : Số 02 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 0439412626 Fax: 0439347818

#### **TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

#### **CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THỦY LỢI ĐIỆN BIÊN**

Địa chỉ : Khối Đồng Tâm – Thị trấn Tuần Giáo – Huyện Tuần Giáo – Tỉnh Điện Biên

Website : <http://tizd.vn/>

Điện thoại : 0230862370 Fax: 0230863024

#### **TỔ CHỨC TƯ VẤN**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG**

Trụ sở chính : Số 444 Hoàng Hoa Thám, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội

Website : <http://apec.com.vn>

Điện thoại : 04 3573 0200 Fax: (04) 3577 1966

*Tháng 10, năm 2015*

## MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG BIỂU .....	4
CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ CỦA ĐỢT ĐÁU GIÁ.....	5
PHẦN I: NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NỘI DUNG CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA .....	7
1. Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên .....	7
2. Công ty TNHH Một thành viên Quản lý và xây dựng Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên .....	7
3. Tổ chức tư vấn .....	8
PHẦN II: CÁC TỪ NGỮ VIẾT TẮT.....	9
PHẦN III: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY .....	10
I. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP TRƯỚC CỔ PHẦN HÓA.....	10
1. Thông tin chung về Doanh nghiệp cổ phần hóa .....	10
1.1. Thông tin chung.....	10
1.2. Quá trình thành lập và phát triển.....	10
1.2.1. Lịch sử hình thành.....	10
1.2.2. Quá trình phát triển .....	11
1.2.3. Tổ chức Đảng, đoàn thể .....	12
1.2.4. Phạm vi hoạt động .....	12
1.3. Cơ cấu tổ chức của Công ty .....	13
1.3.1. Tổ chức bộ máy quản lý.....	13
1.3.2. Sơ đồ tổ chức bộ máy .....	13
1.3.3. Chức năng, nhiệm vụ các phòng ban .....	15
2. Ngành nghề sản xuất kinh doanh.....	18
3. Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu.....	18
4. Tổng số lao động tiếp tục chuyển sang công ty cổ phần .....	18
5. Giá trị thực tế của doanh nghiệp tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa.....	22
6. Tài sản chủ yếu của doanh nghiệp.....	24

6.1.	Tình hình đất đai.....	24
6.2.	Thực trạng tài sản cố định .....	25
7.	Chủ sở hữu Công ty và Danh sách công ty con và công ty liên kết, liên doanh của Công ty.....	28
7.1.	Chủ sở hữu Công ty .....	28
7.2.	Danh sách Công ty con và Công ty liên kết, liên doanh .....	28
8.	Tình hình sản xuất kinh doanh 3 năm trước cổ phần hóa .....	28
8.1.	Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ trong giai đoạn 2012 -2014 .....	28
8.2.	Nguyên vật liệu .....	30
8.2.1.	Nguồn nguyên vật liệu.....	30
8.2.2.	Sử ổn định nguồn nguyên vật liệu.....	30
8.2.3.	Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận .....	31
8.3.	Công nghệ hiện đại đang áp dụng, lợi thế công nghệ .....	31
8.3.1.	Trình độ công nghệ .....	31
8.3.2.	Tình hình kiểm tra chất lượng dịch vụ sản phẩm.....	31
8.3.3.	Hoạt động marketing .....	32
8.4.	Một số công trình đang thi công đến ngày 31/12/2014 .....	32
8.5.	Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 3 năm trước khi cổ phần hóa .....	34
8.6.	Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty trong năm báo cáo .....	34
8.6.1.	Thuận lợi.....	35
8.6.2.	Khó khăn.....	35
9.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành .....	36
II.	<b>PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH SAU KHI CỔ PHẦN HÓA.....</b>	<b>37</b>
1.	Mục tiêu cổ phần hóa .....	37
2.	Cổ phần hóa doanh nghiệp gắn với đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán .....	38
3.	Hình thức cổ phần hóa.....	39

4.	Thông tin Doanh nghiệp sau cổ phần hóa.....	39
5.	Ngành nghề kinh doanh sau cổ phần hóa .....	40
6.	Cơ cấu tổ chức Công ty sau cổ phần hóa .....	41
7.	Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty 03 năm sau cổ phần hóa... .....	43
8.	Một số thông tin về chiến lược phát triển doanh nghiệp và kế hoạch đầu tư sau khi cổ phần hóa.....	47
1.	Vốn điều lệ.....	54
2.	Cơ cấu vốn điều lệ .....	54
<b>PHẦN V: RỦI RO DỰ KIẾN .....</b>		<b>55</b>
1.	Rủi ro kinh tế.....	55
2.	Rủi ro về luật pháp.....	56
3.	Rủi ro về đặc thù ngành.....	56
4.	Rủi ro đợt chào bán.....	57
5.	Rủi ro khác.....	57
<b>PHẦN VI: CỔ PHẦN CHÀO BÁN .....</b>		<b>58</b>
1.	Thông tin chung về đợt chào bán.....	58
2.	Phương thức bán và thanh toán tiền mua cổ phần .....	59
3.	Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ cổ phần hóa.....	59
4.	Các bên liên quan đến đợt chào bán.....	60
<b>THAY LỜI KẾT.....</b>		<b>60</b>

## **DANH MỤC BẢNG BIỂU**

<b>Bảng 1: Cơ cấu lao động của Công ty sau cổ phần hóa .....</b>	<b>19</b>
<b>Bảng 2: Kết quả xác định GTDN tại thời điểm ngày 31/12/2013.....</b>	<b>22</b>
<b>Bảng 3: Cơ cấu doanh thu của Công ty theo khoản mục báo cáo .....</b>	<b>28</b>
<b>Bảng 4: Cơ cấu chi phí 2012-2014.....</b>	<b>29</b>
<b>Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận 2012-2014.....</b>	<b>30</b>
<b>Bảng 6: Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 3 năm sau cổ phần hóa .....</b>	<b>46</b>
<b>Bảng 7: Cơ cấu vốn cổ phần dự kiến .....</b>	<b>54</b>
<b>Bảng 8: Số tiền dự kiến nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp.....</b>	<b>59</b>

## **CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ CỦA ĐỢT ĐÁU GIÁ**

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ tám Quốc hội khoá XIII ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2015;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16 tháng 05 năm 2006 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn;
- Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2011;
- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/09/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước;
- Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn cổ phần lần đầu và quản lý sử dụng tiền thu từ cổ phần hoá của các doanh nghiệp DNNN 100% vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;
- Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/09/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 59/2002/NĐ-CP ngày 12/7/2002 của Chính phủ về hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển đổi DNNN 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 21/01/2014 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Kế hoạch sắp xếp đổi mới doanh nghiệp Nhà nước và lộ trình thoái vốn Nhà nước đối với những doanh nghiệp Nhà nước không cần nắm giữ cổ phần, vốn góp của tỉnh Điện Biên năm 2014;
- Căn cứ Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 của UBND Tỉnh Điện Biên về việc thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hoá Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên;

- Căn cứ Quyết định số 322/QĐ-BCĐ ngày 12/5/2014 của Ban chỉ đạo sắp xếp đổi mới doanh nghiệp Nhà nước giai đoạn 2012-2015 tỉnh Điện Biên về việc thành lập tổ giúp việc Ban chỉ đạo cổ phần hoá Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên;
- Căn cứ Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 11/12/2014 của UBND Tỉnh Điện Biên về Điều chuyển giá trị tài sản, tiền vốn của Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên sang Công ty TNHH Thủy nông Điện Biên và Công ty TNHH Xây dựng cấp nước Điện Biên để thực hiện cổ phần hóa;
- Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 13/2/2015 của UBND Tỉnh Điện Biên về Điều chuyển lao động từ Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên sang Công ty TNHH Thủy nông Điện Biên và Công ty TNHH Xây dựng cấp nước Điện Biên để thực hiện cổ phần hóa;
- Căn cứ Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND Tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt dự toán chi phí cổ phần hóa của Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên;
- Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND Tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa;
- Căn cứ Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 14/09/2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biếnthành công ty cổ phần.
- Các văn bản khác có liên quan..

## **PHẦN I: NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NỘI DUNG CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA**

### **1. Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên**

<b>TT</b>	<b>Chức danh</b>	
1.	Phó chủ tịch UBND tỉnh phụ trách kinh tế	Trưởng ban
2.	Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phó ban thường trực
3.	Lãnh đạo Sở Tài chính	Phó ban
4.	Lãnh đạo sở Nội vụ	Ủy viên
5.	Lãnh đạo Sở Lao Động – Thương binh và xã hội	Ủy viên
6.	Lãnh đạo Sở Tư pháp	Ủy viên
7.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Ủy viên
8.	Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên	Ủy viên

Bản công bố thông tin này đã được Ban chỉ đạo cổ phần hóa thông qua và phù hợp với tình hình thực tế mà chúng tôi được biết để nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng kinh doanh của Công ty TNHH Một thành viên Quản lý và xây dựng dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên trước khi đăng ký tham dự đấu giá mua cổ phần..

### **2. Công ty TNHH Một thành viên Quản lý và xây dựng dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên**

**Ông Nguyễn Thanh Hà - Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là khách quan, trung thực, phù hợp với thực tế để nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, tình



hình tài chính, kết quả và triển vọng kinh doanh của Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên trước khi đăng ký tham dự đấu giá mua cổ phần.

**3. Tổ chức tư vấn**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG**

**Ông Nguyễn Đỗ Lăng – Tổng giám đốc**

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng do Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên .

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên cung cấp.

## **PHẦN II: CÁC TỪ NGỮ VIẾT TẮT**

Ban chỉ đạo cổ phần hóa:	: Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH Xây dựng và Dịch vụ thủy lợi tỉnh Điện Biên
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
BTC	: Bộ Tài chính
BCTC	: Báo cáo tài chính
TSCĐ	: Tài sản cố định
TSLĐ	: Tài sản lưu động
CPH	: Cổ phần hóa
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
CB CNV	: Cán bộ công nhân viên
BHXH	: Bảo hiểm xã hội
BHYT	: Bảo hiểm y tế
BHTN	: Bảo hiểm thất nghiệp
HĐLĐ	: Hợp đồng lao động
HNX	: Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội
UBND	: Ủy ban nhân dân
DNNN	: Doanh nghiệp nhà nước
GDP	: Tổng sản phẩm quốc nội
CPI	: Chỉ số giá tiêu dùng
LĐ	: Lao động
CTCP	: Công ty Cổ phần

## **PHẦN III: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY**

### **I. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP TRƯỚC CỔ PHẦN HÓA**

#### **1. Thông tin chung về Doanh nghiệp cổ phần hóa**

##### **1.1. Thông tin chung**

Tên công ty : **CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THỦY LỢI  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Địa chỉ trụ sở : **Khối Đồng Tâm – Thị trấn Tuần Giáo – Huyện Tuần Giáo – Tỉnh  
Điện Biên**

Điện thoại : **0230862370**

Fax : **0230863024**

Người đại diện : **Ông Nguyễn Thanh Hà – Chủ tịch kiêm Giám đốc  
theo pháp luật**

Vốn điều lệ : **6.667.925.863 (Bằng chữ: Sáu tỷ sáu trăm sáu mươi bảy triệu  
chín trăm hai năm nghìn tám trăm sáu ba đồng)**

Số ĐKKD : **Số 620400015 do Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và  
Đầu tư tỉnh Điện Biên cấp lần đầu ngày 17/5/2006**

Công ty TNHH Xây dựng và Dịch vụ thủy lợi tỉnh Điện Biên là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn Nhà nước có tư cách pháp nhân, hạch toán kinh tế độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

##### **1.2. Quá trình thành lập và phát triển**

###### **1.2.1. Lịch sử hình thành**

Tiền thân của Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên là Xí nghiệp quản lý Khai thác và xây dựng công trình thủy lợi Tuần giáo được thành lập từ năm 1993; Thực hiện Quyết định số 56/2003/QĐ-TTg ngày 15/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới DNNN tỉnh Lai Châu

đến năm 2005; Công ty được chuyển thành Doanh nghiệp nhà nước theo Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2005 của UBND tỉnh Điện Biên do UBND tỉnh Điện Biên làm chủ sở hữu.

Công ty được UBND Tỉnh giao nhiệm vụ Vận hành hệ thống tưới tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, kinh doanh nước sạch, Công ty đã mở rộng thêm một số ngành nghề kinh doanh như: thi công xây lắp các công trình dân dụng giao thông thủy lợi vừa và nhỏ tìm kiếm thị trường tại hai Tỉnh Điện Biên và Lai châu để giải quyết công ăn việc làm cho người lao động, đồng thời giúp Công ty có thêm thu nhập để tái sản xuất mở rộng.

Năm 2007, theo quyết định của UBND tỉnh Điện Biên, Công ty được xếp hạng là "Doanh nghiệp hạng III" và Năm 2006 được nhận Huân chương lao động hạng ba do Nhà nước trao tặng:

Với sự nỗ lực hết mình của CBCNV công ty và sự ủng hộ của các cấp lãnh đạo, Công ty luôn nỗ lực phát triển xây dựng, tạo công ăn việc làm cho hơn người lao động, ổn định sản xuất, tăng thu nhập cho người lao động, bảo toàn phát triển vốn nhà nước góp phần ổn định đời sống xã hội bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.

### **1.2.2. Quá trình phát triển**

Từ năm 1993 Công ty được giao vốn và Các công trình để khai thác vận hành cấp tưới nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

Đến năm 2010 Công ty được bổ sung vốn và tiếp quản công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt Thị trấn Tuần giáo.

Song song với các nhiệm vụ trên doanh nghiệp đã đầu tư nhiều máy móc thiết bị để thực hiện thi công các công trình dân dụng, giao thông thủy lợi vừa và nhỏ trên địa bàn hai tỉnh Lai châu và Điện Biên

Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên là doanh nghiệp nhà nước, là đơn vị chuyên cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích Nhà nước đặt hàng cùng với các hoạt động kinh doanh. Trong những năm qua, công ty luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ Sản xuất kinh doanh, bảo toàn vốn nhà nước, hoàn thành các nghĩa vụ ngân sách nhà nước, đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

Trong quá trình hoạt động và phát triển, công ty đã duy trì và hoạt động tốt các hạt, đội công trình, xe máy cùng với xưởng sản xuất.. Số lao động hiện nay đang làm việc tại công ty là 22 người.

Trong suốt những năm hoạt động và phát triển, Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên đã có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh và hoạt động nhiệm vụ công ích là cung cấp nước và nhiệm vụ tưới cấp nước cho nông dân phục vụ trong sản xuất nông nghiệp. Đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ công nhân kỹ thuật hàng năm và nâng cao trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ phù hợp với cơ chế quản lý kinh tế mới và đặc thù ngành. Thực hiện tốt các phương thức đào tạo, bồi dưỡng, lấy chất lượng hiệu quả làm mục tiêu chính nhằm đáp ứng kịp thời xu hướng đổi mới, yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Công tác hoạt động đoàn thể của công ty luôn được coi trọng và tích cực đẩy mạnh, nhằm nâng cao chế độ chính sách cho người lao động. Liên tục trong nhiều năm Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, đảm bảo giao thông luôn thông suốt trong mọi tình huống, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Điện Biên.

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm sau cao hơn năm trước. Hằng năm Công ty đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức nghĩa vụ nộp ngân sách theo chỉ tiêu nhà nước giao, kinh doanh đúng pháp luật, việc làm và thu nhập của người lao động được đảm bảo.

### **1.2.3. Tổ chức Đảng, đoàn thể**

- Tổ chức Đảng: Công ty có 1 chi bộ Đảng gồm 13 đảng viên, trực thuộc Huyện Ủy Tuần Giáo;
- Có 01 tổ chức Công đoàn Công trực thuộc Liên đoàn lao động Huyện Tuần Giáo ; gồm 05 tổ Công đoàn trực thuộc; 76 Đoàn viên Công đoàn.

### **1.2.4. Phạm vi hoạt động**

Trước khi cổ phần hóa, Công ty có nhiệm vụ cung cấp nước sạch cho địa bàn 2 huyện Tuần Giáo và Mường Ảng; Cấp nước tưới cho nông dân phục vụ sản xuất nông nghiệp tại 3 huyện Mường Ảng, Tuần giáo, Tủa Chùa. Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi vừa và nhỏ tại các Tỉnh Điện Biên và Lai Châu.

Khi xây dựng phương án cổ phần hóa, nhiệm vụ cung cấp nước sạch đã được bàn giao cho Công ty TNHH xây dựng và cấp nước. Về nhiệm vụ công ích cũng đã được bàn

giao cho Công ty TNHH thủy nông Điện Biên. Nhiệm vụ còn lại của công ty là Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi vừa và nhỏ.

Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên hoạt động gần 22 năm trong việc vận hành hệ thống tưới tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, kinh doanh nước sạch, thi công lắp đặt công trình xây dựng. Được xác định là lĩnh vực hoạt động truyền thống, đi cùng với sự phát triển của Ngành, Công ty tự hào đã khẳng định được thương hiệu của mình trong việc thi công xây lắp các công trình dân dụng giao thông thủy lợi vừa và nhỏ. Bên cạnh đó, Công ty đã không ngừng hoàn thiện, phát triển nguồn nhân lực, máy móc thiết bị phục vụ thi công, xây dựng phong cách làm việc chuyên nghiệp, áp dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý, thi công công trình.

### **1.3. Cơ cấu tổ chức của Công ty**

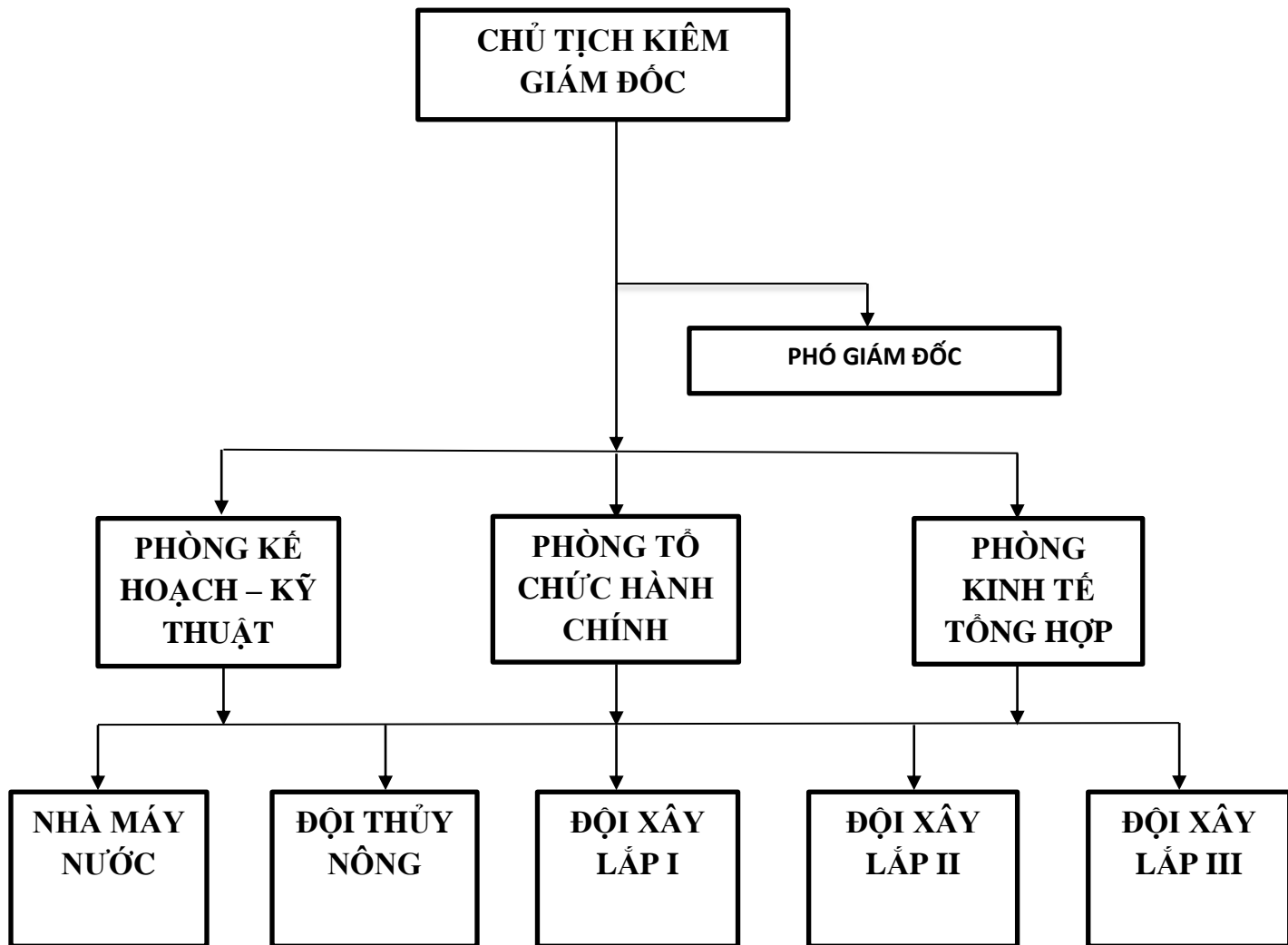
#### **1.3.1. Tổ chức bộ máy quản lý**

Công ty được tổ chức theo mô hình hoạt động của công ty TNHH Một thành viên bao gồm:

- Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty;
- Phó giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng;

Các phòng, ban, đội trực thuộc giúp việc và thực hiện các nhiệm vụ SXKD do Chủ tịch kiêm Giám đốc giao; được tổ chức thành 3 phòng chức năng và 5 đội trực thuộc

#### **1.3.2. Sơ đồ tổ chức bộ máy**



### **1.3.3. Chức năng, nhiệm vụ các phòng ban**

- **Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty**

Là người đại diện theo pháp luật và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Công ty theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty trong quản lý điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Công ty trước Chủ sở hữu, trước pháp luật.

Giám đốc là người chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Công ty trước Công ty và Pháp luật;

Chủ tịch kiêm Giám đốc: Phụ trách chung, chịu trách nhiệm lãnh đạo và quản lý toàn bộ hoạt động của Công ty. Trực tiếp lãnh đạo Công tác tổ chức cán bộ, tài chính kế toán, quản lý vật tư, kế hoạch sản xuất, kế hoạch SXKD năm, kế hoạch đột xuất và dài hạn, phụ trách công tác quy hoạch phát triển về cơ cấu tổ chức sản xuất đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ SXKD theo từng giai đoạn. Ký các hợp đồng kinh tế về mua vật tư thiết bị phục vụ sản xuất, bán các loại vật tư phế liệu, ký các hợp đồng xây dựng trong và ngoài ngành.

- **Phó giám đốc**

Phó Giám đốc có trách nhiệm tham mưu, giúp việc cho Giám đốc về các phần việc được phân công. Điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Công ty theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty và pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc ủy quyền.

Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra hướng dẫn công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng sản phẩm nghiệm thu sản phẩm, biện pháp đảm bảo an toàn các công trình cầu, đường, ghi và các công trình liên quan chuyên ngành công ty quản lý. Phó Giám đốc có trách nhiệm tham mưu, giúp việc cho Giám đốc về các phần việc được phân công. Điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Công ty theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Công ty, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty và pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc ủy quyền.

Chỉ đạo công tác xây dựng kế hoạch năm, kế hoạch dài hạn, kế hoạch đột xuất trình Giám đốc phê duyệt. Phụ trách công tác lập kế hoạch quý, chỉ đạo công tác tác nghiệp trong Công ty, theo dõi chỉ đạo tiến độ sửa chữa thường xuyên tháng, tập hợp hồ sơ thanh quyết toán quý, năm đúng thời gian quy định.



Chỉ đạo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về lao động, tiền lương, BHXH, BHLĐ. Tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ, an ninh trật tự, thanh tra pháp chế, theo dõi đôn đốc chỉ đạo việc thực hiện đúng tiến độ và nghiêm túc các chỉ thị, mệnh lệnh của Giám đốc đối với các phòng ban, đơn vị

- **Phòng Tổ chức hành chính**

Là bộ phận tham mưu: Tham mưu cho giám đốc Công ty xây dựng bộ máy quản lý và lực lượng trực tiếp lao động của Công ty; Tham mưu về việc thực hiện các chế độ liên quan đến người lao động theo quy định của Nhà nước và của cấp trên;

Chủ động phối hợp với các bộ phận liên quan soạn thảo các quy định, quy chế thuộc lĩnh vực lao động, tiền lương; Tham mưu việc tổ chức Đội, Hạt, Xưởng sản xuất và phạm vi quản lý phù hợp trước mắt và lâu dài;

Tham mưu cho lãnh đạo Công ty thực hiện công tác bảo vệ trật tự trị an, an toàn tài sản Nhà nước. Triển khai thực hiện tốt phương án bảo vệ Công ty, đảm bảo tuyệt đối an toàn tài sản của Công ty

Hướng dẫn kiểm tra chỉ đạo các đơn vị thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước và các quy định của Công ty về chế độ lao động tiền lương;

Phối hợp các phòng ban chức năng, giải quyết các việc có liên quan đến nhiệm vụ chức năng của phòng.

- **Phòng Kế hoạch kỹ thuật**

Là bộ phận tham mưu có chức năng: Tham mưu cho Giám đốc Công ty về công tác quản lý kỹ thuật, đầu tư và xây dựng công trình theo phân cấp của Tỉnh, Công ty;

Nắm chắc đặc điểm tính chất trạng thái kỹ thuật của các loại công trình đường bộ để tham mưu Giám đốc Công ty các chủ trương biện pháp kế hoạch đầu tư nâng cấp, cải tạo khôi phục để nâng cao tối ưu khai thác năng lực kỹ thuật các công trình phục sản xuất kinh doanh;

Kiểm tra đôn đốc các đội, nhà máy thuộc Công ty trong việc chấp hành quy trình quy phạm. Thực hiện các chế độ quản lý, lập hồ sơ sổ sách, thu thập tình hình diễn biến và khối lượng, chất lượng công trình ghi chép số liệu quản lý đúng quy định;

- **Phòng Kinh tế tổng hợp**

- Phụ trách về vấn đề thu chi tài chính cập nhật chứng từ theo dõi sổ sách, chi tiêu văn phòng, khoản cấp phát cho vay và thanh toán khối lượng hàng tháng với các hạt.
- Thực hiện đúng chế độ chính sách của nhà nước về tài chính, chế độ bảo hiểm của CBCN và người lao động, thanh toán các nghĩa vụ với nhà nước
- Xây dựng trình Ban Giám đốc công ty phê duyệt các phương án thu, chi cấp phát, điều tiết vốn và thực hiện các quan hệ nộp và thanh toán vốn trong nội bộ cũng như đối với Nhà nước;
- Tham mưu cho Ban giám đốc tổ chức bộ máy kế toán để thực hiện nhiệm vụ theo pháp luật;
- Tổ chức hạch toán kế toán, thống kê, phản ánh nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo quy định của Luật Kế toán;
- Quản lý vốn và tài sản của công ty theo chế độ tài chính hiện hành;
- Tham mưu cho Ban giám đốc giá mua, bán vật tư, thiết bị và các nội dung công việc có liên quan đến công tác tài chính kế toán;
- Tiếp thu và triển khai đến các đơn vị trực thuộc công ty, các chính sách, chế độ về tài chính – kế toán; kiểm tra, tổng hợp quyết toán trong toàn công ty báo cáo các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định;
- Tham gia thu hồi công nợ;
- **Các đơn vị trực thuộc**
  - Khai thác, thiết kế, thi công, sản xuất theo nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị;
  - Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch doanh thu, kế hoạch phát triển khách hàng và các loại kế hoạch khác phục vụ quá trình sản xuất kinh doanh của đơn vị để trình Công ty duyệt;
  - Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Công ty giao hàng năm;
  - Quản lý vật tư, tiền vốn, tài sản và các nguồn lực khác của Công ty giao để duy trì và phát triển sản xuất. Thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ chính sách nhà nước ban hành các nội quy, quy chế của Công ty.

- Có trách nhiệm đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của nhà nước đối với người lao động, ổn định đời sống về vật chất, tinh thần và việc làm cho công nhân viên chức thuộc đơn vị mình quản lý.

## **2. Ngành nghề sản xuất kinh doanh**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 620400015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên cấp lần đầu ngày 17 tháng 05 năm 2006, ngành nghề kinh doanh hiện tại của Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên bao gồm:

- Vận hành hệ thống tưới tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp;
- Cung cấp nước cho dân sinh và các ngành nghề kinh tế khác;
- Xây dựng dân dụng, công nghiệp; xây dựng giao thông thủy lợi, thủy điện vừa và nhỏ;
- Xây lắp đường dây và trạm biến áp từ 0,4 - 35 Kv;
- Xây dựng hệ thống nước sinh hoạt;
- Khai thác, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng.

## **3. Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu**

- Cung cấp nước và tưới cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp;
- Thi công xây lắp các công trình dân dụng giao thông thủy lợi vừa và nhỏ;
- Khai thác, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng;

## **4. Tổng số lao động tiếp tục chuyển sang công ty cổ phần**

Nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động sau khi Công ty chuyển sang loại hình Công ty cổ phần, dựa trên tình hình thực tế đội ngũ lao động tại công ty, nhu cầu lao động dự kiến giai đoạn sau cổ phần hóa và các quy định của pháp luật về lao động

- Tổng số lao động có tên trong danh sách tại thời điểm công bố GTDN: 22 người, trong đó 06 nữ và 16 nam:
- Số lao động sẽ nghỉ việc tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa là 06 người
- Số lao động sẽ chuyển sang làm việc tại công ty cổ phần: 16 người.

Căn cứ Nghị định 59/2011/NĐ-CP và Thông tư số 33/2012/TT-BLĐTBXH ngày 20/12/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người lao động theo Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ

về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần; căn cứ hiện trạng đội ngũ lao động hiện có của doanh nghiệp, nhu cầu lao động dự kiến của Công ty giai đoạn sau cổ phần hóa và nhu cầu của người lao động, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phát huy được năng lực của người lao động sau khi chuyển sang loại hình công ty cổ phần, Công ty xây dựng phương án sắp xếp lại lao động như sau:

**Bảng 1: Cơ cấu lao động của Công ty sau cổ phần hóa**

STT	Đơn vị	Lao động gián tiếp
1	Ban giám đốc	01
2	Phòng Kế hoạch kỹ thuật	03
3	Phòng Kinh tế tổng hợp	04
4	Nhà máy, Đội	08
	<b>Tổng cộng</b>	<b>16</b>

(Nguồn: Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ thủy lợi Điện Biên)

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
<b>Phân theo trình độ lao động</b>	<b>16</b>	<b>100</b>
- Trình độ đại học	04	25
- Trình độ cao đẳng	01	6,25
- Trình độ trung cấp	05	31,25
- Trình độ khác	06	37,5
<b>Phân loại theo hợp đồng lao động</b>	<b>16</b>	<b>100</b>
- Lao động không thuộc diện ký HĐLĐ	16	100
<b>Phân theo giới tính</b>	<b>16</b>	<b>100</b>
- Nam	11	68,75
- Nữ	5	31,25

(Nguồn: Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ thủy lợi Điện Biên)

Năm 2016, kế hoạch kinh doanh của công ty đặt trọng tâm vào lĩnh vực xây dựng. Đây là lĩnh vực dự kiến sẽ đạt được nhiều sự phục hồi tích cực nhờ các chính sách vĩ mô và tình hình kinh tế thế giới cũng như trong nước. Các chính sách kích thích này, chủ yếu tới từ bất động sản, sự mất giá của dầu thô cũng như các nguyên vật liệu. Nếu công ty tận dụng cơ hội mở rộng phát triển xây dựng vào thời gian này, không những có thể giảm được chi phí đầu vào, mà còn tận dụng được những nhân tố có lợi khác. Vì vậy, công ty có nhu cầu lớn trong việc thuê nhân công làm theo mùa vụ. Chính vì vậy, công ty đưa ra phương án sẽ sử dụng lao động thời vụ trong việc hợp lý cơ cấu chi phí, vừa có thể tuyển dụng được lao động phù hợp với yêu cầu của từng công trình. Các công trình sẽ được triển khai năm 2016 bao gồm có các công trình chính như Đường Thị xã Lai Châu - thị trấn Sìn Hồ gói 11 (nhân sự dự kiến cần khoảng 80 người); Đường trung tâm xã Thu Lũm - Là Si (nhân sự dự kiến cần thêm 170 người); Đoạn tuyến 4 (Nậm Khao-Tà Tổng-Mường Nhé)-gói thầu số 13 (nhân sự dự kiến cần thêm khoảng 50 người); Đường Thị xã Lai Châu - thị trấn Sìn Hồ gói 16 (nhân sự dự kiến cần thêm khoảng 30 người). Tổng số lao động sẽ tuyển dụng thêm ước chừng 390 người. Do là lao động thời vụ, nên thời gian sử dụng lao động trung bình là không dài. Dựa trên tính chất, đặc thù ngành, dự báo của công ty, nhu cầu và đòi hỏi của công trình, mỗi lao động sẽ có thời gian làm việc tại công ty trung bình 6 tháng.

❖ **Bố trí về lao động:**

Sau cổ phần hóa, Công ty tập trung ngành nghề kinh doanh chính là xây dựng, vì vậy nhu cầu về lao động của Công ty sau cổ phần hóa là tương đối lớn, Công ty cổ phần đề ra kế hoạch tuyển dụng thêm lao động trong thời gian tới. Sử dụng lao động hợp đồng dài hạn có thể ảnh hưởng lớn tới lợi nhuận, kết quả sản xuất kinh doanh của công ty. Cũng như việc khó khăn trong bố trí, điều tiết lao động bởi mỗi công trình lại cần những đặc thù khác nhau, đòi hỏi phải có sự đáp ứng nhanh nhạy và kịp thời. Dự kiến kế hoạch sắp xếp lao động của Công ty theo tiêu chí giảm lao động gián tiếp, phục vụ, một người kiêm nhiều việc. Sử dụng lao động thời vụ được bố trí phù hợp với nhu cầu của từng công trình, dự án, từng giai đoạn thích hợp.

TT	Tên công trình	Giá trị hợp đồng (triệu đồng)	Kế hoạch bố trí lao động (người)
----	----------------	-------------------------------	----------------------------------

1	Đường Thị xã Lai Châu - thị trấn Sìn Hồ gói 11	13,727	80
2	Đường trung tâm xã Thu Lũm - Là Si	29,116	170
3	Đoạn tuyến 4 (Nậm Khao-Tà Tổng-Mường Nhé)-gói thầu số 13	10,590	50
4	Đường Thị xã Lai Châu - thị trấn Sìn Hồ gói 16	13,593	30
5	Công trình dự kiến		60
<b>Tổng cộng</b>		<b>67,026</b>	<b>390</b>

(Nguồn: Kế hoạch lao động thi công công trình năm 2016)

❖ **Tuyển dụng lao động:**

Công ty ưu tiên tuyển dụng công nhân có tay nghề bậc cao, công nhân đã đào tạo qua trường Cao đẳng nghề vào làm việc được ngay, trường hợp không có mới tuyển dụng lao động phổ thông (có bằng tốt nghiệp phổ thông trung học). Với chính sách tuyển dụng được nâng cao, kỳ vọng sau cổ phần hóa, công ty sẽ có một đội ngũ nhân lực chất lượng cao hơn, qua đó nâng cao năng suất và chất lượng công trình.

❖ **Kế hoạch đào tạo lại:**

Chú trọng đào tạo, đào tạo lại cán bộ quản lý, nghiệp vụ, phương châm đào tạo tại chỗ, khuyến khích người lao động tự trau dồi kiến thức để phù hợp với nhu cầu tại Công ty Cổ phần sau cổ phần hóa nhằm sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ công nhân viên sẵn có cũng như theo yêu cầu của Sản xuất kinh doanh và đáp ứng yêu cầu thực tế của xã hội

❖ **Chính sách đối với người lao động:**

- Căn cứ vào bảng lương do Nhà nước quy định
- Thực hiện trả lương, trả thưởng theo mức độ hoàn thành, mức độ phức tạp của công việc và theo khoán sản phẩm
- Thực hiện đóng BHXH, mua BHYT, BHTN cho người lao động theo chế độ, chính sách Nhà nước
- Thực hiện vệ sinh, an toàn lao động, trang bị BHLĐ cho người lao động

- Thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ khác với người lao động theo quy định của Nhà nước

### **5. Giá trị thực tế của doanh nghiệp tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa**

Căn cứ Biên bản xác định giá trị doanh nghiệp số 9298/CT-VVFC/BAN3 ngày 29 tháng 9 năm 2015 của Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên, do tổ chức tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp Công ty cổ phần định giá và dịch vụ tài chính Việt Nam, định giá theo phương pháp tài sản.

Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND tỉnh Điện Biên về giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa của Công ty TNHH Xây dựng và Dịch vụ thủy lợi tỉnh Điện Biên tại thời điểm 31/12/2013.

Giá trị thực tế của Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên và giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên vào thời điểm ngày 31/12/2013 như sau:

- Giá trị thực tế của doanh nghiệp : **173.821.844.891** đồng
- Nợ thực tế phải trả : **157.157.524.391** đồng
- Giá trị phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp : **16.664.320.501** đồng

Giá trị thực tế của doanh nghiệp để cổ phần hóa tại thời điểm ngày 31/12/2013 của Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên được trình bày chi tiết theo bảng sau:

**Bảng 2: Kết quả xác định GTDN tại thời điểm ngày 31/12/2013**

*Đơn vị tính: Đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Theo sổ sách kế toán</b>	<b>Số liệu xác định</b>	<b>Chênh lệch</b>
<b>A</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3=2-1</b>
<b>A. TÀI SẢN ĐANG DÙNG</b>	<b>159.951.627.282</b>	<b>173.821.844.891</b>	<b>13.870.217.610</b>
<b>I. TSCĐ và đầu tư dài hạn</b>	<b>19.276.401.034</b>	<b>25.429.495.862</b>	<b>6.153.094.828</b>
1. Tài sản cố định	19.276.401.034	25.197.455.949	5.921.054.915
a. Tài sản cố định hữu hình	19.276.401.034	25.197.455.949	5.921.054.915
b. Tài sản cố định vô hình	-	-	-

**Bản công bố thông tin Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ thủy lợi Điện Biên**

2. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	-	-
4. Các khoản ký cược, ký quỹ dài hạn	-	-	-
5. Chi phí trả trước dài hạn	-	232.039.913	232.039.913
<b>II. TSLĐ và đầu tư ngắn hạn</b>	<b>140.675.226.248</b>	<b>148.392.349.030</b>	<b>7.717.122.782</b>
1. Tiền	797.100.303	1.469.951.853	672.851.550
Tiền và các khoản tương đương tiền	797.100.303	1.469.951.853	672.851.550
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	-
3. Các khoản phải thu	122.874.439.295	129.887.792.239	7.013.352.944
4. Vật tư hàng hóa tồn kho	16.993.207.931	17.024.126.219	30.918.288
5. TSLĐ khác	10.478.719	10.478.719	-
6. Chi phí sự nghiệp	-	-	-
III. Giá trị lợi thế kinh doanh của doanh nghiệp	-	-	-
IV. Giá trị quyền sử dụng đất	-	-	-
<b>B. TÀI SẢN KHÔNG CẦN DÙNG</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>I. TSCĐ và đầu tư dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
1. Tài sản cố định	-	-	-
a. Tài sản cố định hữu hình	-	-	-
b. Tài sản cố định vô hình	-	-	-
<b>II. TSLĐ và đầu tư ngắn hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>C. TÀI SẢN BÀN GIAO CHO CÁC DN (I + II)</b>	<b>38.377.481.954</b>	<b>59.696.678.794</b>	<b>21.319.196.840</b>
<b>I. TSCĐ và đầu tư dài hạn</b>	<b>37.650.881.295</b>	<b>59.617.403.170</b>	<b>21.966.521.875</b>



**Bản công bố thông tin Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ thủy lợi Điện Biên**

Công ty TNHH Cấp nước ĐB	18.128.201.339	18.128.201.339	-
Công ty TNHH Thủy nông ĐB	19.522.679.956	41.489.201.831	21.996.521.875
<b>II. TSLĐ và đầu tư ngắn hạn</b>	<b>726.000.659</b>	<b>79.275.624</b>	<b>(647.325.035)</b>
Chi phí dài hạn	726.000.659	79.275.624	(647.325.035)
<b>D. TS HÌNH THÀNH TỪ QUỸ KHEN THƯỞNG PHÚC LỢI</b>	-	-	-
<b>E. TỔNG GIÁ TRỊ TS CỦA DOANH NGHIỆP (A+B+C+D). Trong đó:</b>	<b>198.329.109.236</b>	<b>233.518.523.685</b>	<b>35.189.414.449</b>
<b>F. TỔNG GIÁ TRỊ THỰC TẾ CỦA DOANH NGHIỆP (Mục A)</b>	<b>159.951.627.282</b>	<b>173.821.844.891</b>	<b>13.870.217.610</b>
E1. Nợ thực tế phải trả	149.055.302.105	157.157.524.391	8.102.222.286
<b>G. TỔNG GIÁ TRỊ THỰC TẾ PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP</b>	<b>10.896.325.177</b>	<b>16.664.320.501</b>	<b>5.767.995.324</b>

(Nguồn: Biên bản xác định GTDN tại thời điểm 31/12/2013-Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ thủy lợi Điện Biên)

## **6. Tài sản chủ yếu của doanh nghiệp**

### **6.1. Tình hình đất đai**

Trước khi bàn giao sang Công ty TNHH Quản lý thủy nông Điện Biên và Công ty TNHH Xây dựng cấp nước Điện Biên, Công ty TNHH Xây dựng và Dịch vụ thủy lợi tỉnh Điện Biên có tổng diện tích đất sử dụng là 1.423 m<sup>2</sup>, trong đó có 332,34 m<sup>2</sup> xây dựng trụ sở làm việc tại Thị trấn Tuần Giáo, Huyện Tuần Giáo, Tỉnh Điện Biên (theo Quyết định số 138/QĐ-UB-ĐC ngày 21/3/1998 của UBND tỉnh Lai Châu cũ nay là tỉnh Điện Biên).

Khi Công ty bàn giao nhiệm vụ cấp tưới nước phục vụ đất nông nghiệp của nông dân cho Công ty TNHH Quản lý thủy nông Điện Biên và nhiệm vụ cấp nước sạch cho Công ty TNHH Xây dựng cấp nước Điện Biên thì toàn bộ đất và trụ sở của Công ty cũng được bàn giao cho Công ty TNHH Quản lý thủy nông Điện Biên. Hiện tại Công ty không

còn trụ sở để giao dịch. Do vậy, giá trị doanh nghiệp trên không bao gồm giá trị đất. Sau khi chuyển thành Công ty cổ phần đơn vị có nhu cầu xây dựng trụ sở, Đơn vị thực hiện các thủ tục theo đúng Luật đất đai.

## **6.2. Thực trạng tài sản cố định**

Tình hình về tài sản cố định của Công ty trước khi bàn giao sang Công ty TNHH Quản lý thủy nông Điện Biên và Công ty TNHH Xây dựng cấp nước Điện Biên tại thời điểm ngày 31/12/2013 được tóm tắt tại bảng sau:

*Đơn vị tính: Đồng*

<b>STT</b>	<b>Khoản mục</b>	<b>Nguyên giá</b>	<b>Hao mòn lũy kế</b>	<b>Giá trị còn lại</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>77.501.400.061</b>	<b>20.574.117.732</b>	<b>56.927.282.329</b>
1	Nhà cửa và vật kiến trúc	822.278.988	440.070.985	382.208.003
2	Máy móc thiết bị	31.323.336.628	16.867.890.143	14.455.446.485
3	Phương tiện vận tải	6.332.938.167	2.867.588.217	3.465.349.950
4	Tài sản cố định khác	39.022.846.278	398.568.387	38.624.277.891
<b>II</b>	<b>Chi phí trả trước dài hạn</b>	<b>53.749.109</b>		<b>53.749.109</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>77.555.149.170</b>	<b>20.574.117.732</b>	<b>56.981.031.438</b>

*(Nguồn: Biên bản xác định GTDN tại thời điểm 31/12/2013-Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ thủy lợi Điện Biên và BCTC 2012, 2013, 2014)*

Là một doanh nghiệp vừa hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh và hoạt động nhiệm vụ công ích là cung cấp nước và nhiệm vụ tưới cấp nước cho nông dân phục vụ trong sản xuất nông nghiệp. Chính vì vậy giá trị tài sản cố định chiếm một phần rất lớn trong tổng tài sản của Công ty.

Đơn vị: Đồng

Tên tài sản	ĐVT	Theo sổ sách kế toán		Theo kiểm kê xác định	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
<b>A. Máy móc thiết bị</b>		<b>31.323.336.628</b>	<b>15.430.442.031</b>	<b>31.323.336.628</b>	<b>15.430.442.031</b>
1.Máy đào bánh xích PC400	01 Cái	1.619.047.619	400.722.781	1.619.047.619	400.722.781
2.Máy ủi bánh xích D61E	01 Cái	877.142.857	255.167.897	877.142.857	255.167.897
3.Máy ủi bánh xích D41P	01 Cái	609.523.809	177.315.365	609.523.809	177.315.365
4.Máy khoan đá	01 Cái	695.238.095	274.670.975	695.238.095	274.670.975
5.Máy lu rung bánh lốp CLE614	01 Cái	554.761.905	219.172.389	554.761.905	219.172.389
6.Máy lu rung bánh lốp CLE614	01 Cái	554.761.905	219.172.389	554.761.905	219.172.389
7.Máy đào PC220-6E	01 Cái	1.071.428.521	423.294.293	1.071.428.521	423.294.293
8.Máy đào bánh xích PC210	01 Cái	1.199.999.997	474.089.628	1.199.999.997	474.089.628
9.Máy đào bánh xích PC400	01 Cái	1.457.142.857	575.680.264	1.457.142.857	575.680.264
10.Máy ủi D50P	01 Cái	752.380.952	297.246.674	752.380.952	297.246.674
11.Máy ủi D50A	01 Cái	741.558.727	292.971.086	741.558.727	292.971.086
12.Máy đào bánh xích PC200-7	01 Cái	1.255.238.095	499.484.250	1.255.238.095	499.484.250
13.Bộ máy trục đặc	02 Cái	118.181.018	59.007.103	118.181.018	59.007.103
14.Máy ủi D50A	01 Cái	856.363.636	353.195.022	856.363.636	353.195.022
15.Máy khoan đá	01 Cái	877.272.727	361.818.681	877.272.727	361.818.681
16.Máy nấu nhựa đường di động	01 Cái	131.363.000	75.792.322	131.363.000	75.792.322
17.Máy đào bánh lốp	01 Cái	1.792.727.272	1.034.347.272	1.792.727.272	1.034.347.272
18.Máy trục đặc điện tử	01 Cái	166.363.636	92.787.970	166.363.636	92.787.970
19.Máy đào bánh xích PC 200-8	01 Cái	2.360.570.000	1.344.503.749	2.360.570.000	1.344.503.749
20.Máy đào bánh xích PC 200-8	01 Cái	2.360.570.000	1.344.503.749	2.360.570.000	1.344.503.749

**Bản công bố thông tin Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ thủy lợi Điện Biên**

21. Máy đào bánh xích PC 200-8	01 Cái	2.360.570.000	1.344.503.749	2.360.570.000	1.344.503.749
22. Máy đào bánh xích PC 200-8	02 Cái	4.721.140.000	2.671.014.666	4.721.140.000	2.671.014.666
23. Máy đào bánh xích PC 300-8	01 Cái	1.994.995.000	1.242.580.916	1.994.995.000	1.242.580.916
24. Máy đào bánh xích PC 300-8	01 Cái	1.994.995.000	1.242.580.916	1.994.995.000	1.242.580.916
25. 02 Máy bơm chìm 22KW	02 Cái	70.000.000	54.186.274	70.000.000	54.186.274
26. Máy phát điện	02 Cái	130.000.000	100.631.651	130.000.000	100.631.651
<b>B. Phương tiện vận tải</b>		<b>6.012.499.999</b>	<b>3.845.959.003</b>	<b>6.012.499.999</b>	<b>3.845.959.003</b>
1. Ô tô tải (27H-5488)	01 Cái	588.114.545	200.359.125	588.114.545	200.359.125
2. Ô tô Cửu Long	01 Cái	395.454.545	207.253.626	395.454.545	207.253.626
3. Ô tô tải tự đổ (27H-5428)	01 Cái	390.909.091	204.871.401	390.909.091	204.871.401
4. Ô tô tải tự đổ (27C-0006)	01 Cái	317.749.091	189.215.478	317.749.091	189.215.478
5. Ô tô tải tự đổ 15 tấn (27C-00229)	01 Cái	1.440.090.909	994.751.862	1.440.090.909	994.751.862
6. Ô tô tải tự đổ 15 tấn (27C-00228)	01 Cái	1.440.090.909	994.751.862	1.440.090.909	994.751.862
7. Ô tô tải tự đổ 15 tấn (27C-00298)	01 Cái	1.440.090.909	1.054.755.651	1.440.090.909	1.054.755.651
<b>Tổng Cộng</b>		<b>37.335.836.627</b>	<b>19.276.401.034</b>	<b>37.335.836.627</b>	<b>19.276.401.034</b>

(Nguồn: Biên bản xác định GTDN tại thời điểm 31/12/2013-Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ thủy lợi Điện Biên)

**7. Chủ sở hữu Công ty và Danh sách công ty con và công ty liên kết, liên doanh của Công ty**

**7.1. Chủ sở hữu Công ty**

Ủy ban Nhân dân tỉnh Điện Biên là chủ sở hữu 100% vốn điều lệ Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên

**7.2. Danh sách Công ty con và Công ty liên kết, liên doanh**

Không có

**8. Tình hình sản xuất kinh doanh 3 năm trước cổ phần hóa**

**8.1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ trong giai đoạn 2012 -2014**

**Bảng 3: Cơ cấu doanh thu của Công ty theo khoản mục báo cáo**

*Đơn vị: Đồng*

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2012</b>	<b>Năm 2013</b>	<b>Năm 2014</b>
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	124.415.016.376	139.077.783.390	107.925.893.359
	<i>Xây dựng cơ bản</i>	<i>121.041.804.543</i>	<i>132.538.294.054</i>	<i>99.762.612.104</i>
	<i>Thủy lợi phí</i>	<i>2.096.000.000</i>	<i>5.057.351.000</i>	<i>6.536.873.800</i>
	<i>Nước sạch</i>	<i>1.277.211.833</i>	<i>1.482.138.336</i>	<i>1.626.407.455</i>
2	Doanh thu hoạt động tài chính	17.017.749	31.878.112	7.000.025
	<i>Lãi tiền gửi, tiền cho vay</i>	<i>17.017.749</i>	<i>31.878.112</i>	<i>7.000.025</i>
	<i>Lãi đầu tư trái phiếu, kỳ phiếu, tín phiếu</i>	-	-	-
3	Thu nhập khác	(220.720.090)	5.978.665.826	37.739.429
	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>124.211.314.035</b>	<b>145.088.327.328</b>	<b>107.970.632.813</b>

*(Nguồn: BCTC 2012, 2014; BCTC đã kiểm toán năm 2013- Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên)*

Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên hàng năm ghi nhận hàng năm có doanh thu trên 100 tỷ đồng. Doanh thu năm 2013 mặc dù có sự tăng trưởng so với 2012, song lại giảm tương đối mạnh vào năm 2014 do sự sụt giảm doanh thu từ xây dựng cơ bản. Nguyên nhân chủ yếu là do thị trường suy giảm nhu cầu xây lắp, đồng thời giá nguyên vật liệu đầu vào giảm nên công ty cần điều chỉnh đơn giá để tăng tính cạnh tranh hơn trên thị trường. Doanh thu từ thủy lợi phí và nước sạch tăng do nhu cầu sử dụng và đơn giá nước đã được Nhà nước tăng giá, góp phần tăng doanh thu cho công ty, song không đáng kể. Tỷ trọng doanh thu từ xây dựng cơ bản chiếm tới hơn 90% đã gây ra những điều chỉnh lớn trong kết quả hoạt động của công ty. Về cơ bản, công ty nhận định sự sụt giảm này không ảnh hưởng gì nhiều tới hoạt động của công ty trong tương lai.

**Bảng 4: Cơ cấu chi phí 2012-2014**

*Đơn vị: Đồng*

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2012</b>	<b>Năm 2013</b>	<b>Năm 2014</b>
1	Giá vốn hàng bán	110.689.600.589	126.951.639.602	98.612.940.214
	<i>Xây dựng cơ bản</i>	<i>107.316.388.756</i>	<i>120.236.476.752</i>	<i>90.440.544.944</i>
	<i>Thủy lợi phí</i>	<i>2.096.000.000</i>	<i>5.057.371.000</i>	<i>6.536.873.800</i>
	<i>Nước sạch</i>	<i>1.277.211.833</i>	<i>1.657.791.850</i>	<i>1.635.521.470</i>
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	977.836.523	946.256.325	1.618.026.021
3	Chi phí tài chính	9.347.641.557	8.183.074.646	4.980.658.188
	<i>Lãi tiền vay</i>	<i>9.347.641.557</i>	<i>8.183.074.646</i>	<i>4.980.658.188</i>
4	Chi phí khác	1.030.720.090	5.971.664.321	36.951.486
5	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	559.341.189	758.923.109	598.852.518
	<b>Tổng chi phí</b>	<b>122.605.139.948</b>	<b>142.811.558.003</b>	<b>105.847.428.427</b>

*(Nguồn: BCTC 2012,2014, BCTC đã kiểm toán năm 2013- Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên)*

Trong cơ cấu chi phí của Công ty thì giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi phí. Đây là đặc trưng của ngành xây dựng cơ bản, với tỷ suất chi phí/doanh thu luôn ở mức cao. Năm 2014 có sự sụt giảm chi phí là do số lượng công trình công ty đã thực hiện được ít hơn so với năm trước đó, tỷ lệ sụt giảm tương ứng với doanh thu sụt giảm và được đánh giá là hợp lý, không gây bất lợi cho sự phát triển của công ty trong những năm tới.

**Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận 2012-2014**

*Đơn vị tính: Đồng*

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>NĂM 2012</b>	<b>NĂM 2013</b>	<b>NĂM 2014</b>
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	13.725.415.787	12.126.143.788	9.312.953.145
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.416.955.456	3.028.690.929	2.721.268.958
Lợi nhuận khác	(220.720.090)	7.001.505	787.943
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.196.235.366	3.035.692.434	2.722.056.901
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.636.894.177	2.266.769.325	2.123.204.383

*(Nguồn: BCTC 2012, 2014, BCTC đã kiểm toán năm 2013- Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên)*

Mặc dù, 3 năm trước cổ phần hóa, tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng Công ty Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên vẫn giữ vững hoạt động kinh doanh cũng như năng suất sản xuất, lao động để đạt được các mục tiêu đặt ra.

## **8.2. Nguyên vật liệu**

### **8.2.1. Nguồn nguyên vật liệu**

Công ty là doanh nghiệp Nhà nước hoạt động trong lĩnh vực xây dựng là chủ yếu. Do vậy nguyên vật liệu chính của Công ty chủ yếu là Sắt thép, xi măng và các nguyên vật liệu xây dựng khác.

### **8.2.2. Sử ổn định nguồn nguyên vật liệu**

Do chiếm tỷ trọng lớn trong cấu thành chi phí của công ty, nên sự ổn định của nguồn nguyên vật liệu có vai trò quan trọng không chỉ ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh mà còn tới sự định hướng phát triển trong những năm tới.

Dự kiến trong 2 năm tới, giá nguyên vật liệu xây dựng trên thế giới và trong nước nhìn chung ổn định ở mức thấp do ảnh hưởng bởi giá hàng hóa cơ bản đang ở vào giai đoạn cận đáy, với nguồn cung suy giảm tương đối so với thời kỳ trước đây. Trước khi bước vào chu kỳ tăng mạnh trở lại cả về giá và sản lượng, công ty sẽ được hưởng lợi từ sự ổn định trong khoảng 2-3 năm tới.

### **8.2.3. Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận**

Giá nguyên vật liệu đầu vào có ảnh hưởng rất lớn tới doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Dự kiến nếu giá cả nguồn nguyên vật liệu tăng với biên độ 10% và công ty giữ nguyên đơn giá xây lắp hiện tại, công ty sẽ có khả năng phải chịu thua lỗ. Vì vậy, song song với việc tìm kiếm khách hàng, gia tăng các hợp đồng nhằm làm tăng doanh thu, công ty cũng sẽ tiến hành mạnh mẽ hơn các biện pháp cắt giảm chi phí để gia tăng biên lợi nhuận hiện đang ở mức thấp, đảm bảo sự ổn định về lợi nhuận. Hướng tới biên lợi nhuận duy trì ở mức từ 5%-15%.

## **8.3. Công nghệ hiện đại đang áp dụng, lợi thế công nghệ**

### **8.3.1. Trình độ công nghệ**

Công ty là đơn vị có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác - Sản xuất và cung cấp nước sạch phục vụ nhu cầu dân sinh nên ý thức được rằng việc ứng dụng công nghệ tin học vào công tác quản lý, xây lắp và sản xuất kinh doanh là rất quan trọng.

Để phục vụ cho quá trình sản xuất của mình được liên tục và không bị ngắt quãng, Công ty đã tiến hành đầu tư máy móc thiết bị, phương tiện vận tải và các điều kiện cho hoạt động sản xuất kinh doanh, phù hợp nhu cầu hoạt động, điều này đã góp phần không nhỏ làm tăng năng suất, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

### **8.3.2. Tình hình kiểm tra chất lượng dịch vụ sản phẩm**

Đảm bảo chất lượng nước sinh hoạt cho dân cư, các cơ quan quản lý nhà nước thường xuyên theo dõi, giám sát kiểm tra định kỳ và đột xuất.

Thường xuyên đề nghị Sở Nông nghiệp phát triển nông thôn xem xét chất lượng các công trình thủy lợi để đảm bảo tưới tiêu cấp nước cho nông dân kịp thời gian cấy trồng trên địa bàn 3 huyện.



Thường xuyên bảo dưỡng máy móc thiết bị, phương tiện vận tải để phục vụ cho các công trình xây dựng cơ bản của công ty.

Trong quá trình hoạt động công ty đã chú trọng đến việc áp dụng các quy trình để giải quyết công việc một cách khoa học; từng bước cải tiến phương pháp làm việc, tạo điều kiện thuận lợi cho từng cán bộ, công chức, phòng, ban giải quyết công việc thông suốt, kịp thời, hiệu quả; đơn giản hoá quy trình và rút ngắn thời gian giải quyết công việc của Công ty.

### **8.3.3. Hoạt động marketing**

Việc quảng bá hình ảnh của công ty qua chất lượng sản phẩm nhằm thu hút, tiếp cận khách hàng. Nhận thức được tầm quan trọng của việc marketing và ảnh hưởng của hoạt động marketing tới hiệu quả sản xuất kinh doanh; đồng thời, công ty cũng nhận thấy xu hướng phát triển của toàn cầu hóa và mạng internet, tập trung khắc phục hạn chế trước đây về mặt công nghệ. Mặc dù nền tảng công nghệ tin học chưa được phát triển mạnh như những đơn vị khác, song Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên trong những năm gần đây không ngừng chú trọng phát triển bổ sung lĩnh vực này, với hi vọng là tiền đề sau cổ phần hóa, có thể giúp ích cho công ty tìm kiếm được nhiều đối tác và bạn hàng khi tham gia sâu rộng hơn vào cơ chế thị trường

### **8.4. Một số công trình đang thi công đến ngày 31/12/2014**

Đơn vị: Triệu đồng

Chủ đầu tư	Nguồn vốn	Giá trị hợp đồng	Ngày khởi công	Ngày hoàn thành	Giá trị đã thực hiện	Giá trị đã nghiệm thu	Giá trị dở dang đã trừ tạm ứng	Giá trị đã nghiệm thu chưa TT	Giá trị đang vay NH
3	4	5	6	7	8	9	10	11	
		<b>54.437</b>			<b>47.901</b>	<b>27.096</b>	<b>17.493</b>	<b>9.080</b>	<b>17.500</b>
Ban QL các công trình tỉnh Lai Châu	Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung Ương	21.832	5/2012	5/2015	21.832	15.065	2.000	2.215	0
Ban QL các công trình tỉnh Lai Châu	Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung Ương	5.737	03/2014	3/2016	5.703		4.203		2.200
Bộ chỉ huy biên phòng tỉnh Lai Châu	Đầu tư QL, bảo vệ biên giới đất liền VN-TQ	12.431	5/2014	5/2017	5.929		3.050	1.135	4.720
Bộ chỉ huy biên phòng tỉnh Lai Châu	Dự phòng ngân sách Trung Ương	14.437	6/2014	11/2015	14.437	12.030	5.000	5.730	7.080
Ban QLDA PT KT-XH h. Mường Nhé							3.240		3.500
		<b>54.437</b>			<b>47.901</b>	<b>27.096</b>	<b>17.493</b>	<b>9.080</b>	<b>17.500</b>

(Nguồn: Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên)

**8.5. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 3 năm trước khi cổ phần hóa**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Năm 2012</b>	<b>Năm 2013</b>	<b>Năm 2014</b>
1. Tổng giá trị tài sản	Đồng	221.146.820.647	198.329.109.236	124.729.696.592
2. Vốn nhà nước theo sổ sách kế toán	Đồng	48.498.263.595	49.954.378.924	20.822.486.300
3. Nợ vay ngắn hạn Trong đó, nợ quá hạn	Đồng	166.592.506.572 -	148.374.730.312 -	103.907.210.292 -
4. Nợ vay dài hạn	Đồng	6.056.050.480	-	-
5. Nợ phải thu khó đòi	Đồng	-	-	-
6. Tổng số lao động	Người	862	876	617
7. Tổng quỹ lương	Đồng	33.463.000.000	34.652.000.000	27.814.000.000
8. Thu nhập bình quân 1 người/tháng	Đồng	3.240.000	3.300.000	3.760.000
9. Tổng doanh thu	Đồng	124.211.314.035	145.088.327.328	107.970.632.813
10. Tổng chi phí	Đồng	122.605.139.948	142.811.558.003	105.847.428.427
11. Lợi nhuận thực hiện	Đồng	3.196.235.366	3.035.692.434	2.722.056.901
12. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.636.894.177	2.266.769.325	2.123.204.383
13. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn nhà nước	%	15,82	13,60	12,74

*(Nguồn: BCTC 2012, 2014, BCTC đã kiểm toán năm 2013- Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên)*

## **8.6. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty trong năm báo cáo**

### **8.6.1. Thuận lợi**

- Là Doanh nghiệp nhà nước, hoạt động trong lĩnh vực mang tính chất công ích và kinh doanh, Công ty TNHH Xây dựng và Dịch vụ thủy lợi tỉnh Điện Biên luôn được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, các ngành, từ đó giúp Công ty có những điều kiện thuận lợi để phát triển và mở rộng sản xuất.
- Với một đội ngũ cán bộ, nhân viên kỹ thuật có trình độ và kinh nghiệm lâu năm đã tạo dựng vững chắc thương hiệu uy tín trong ngành.
- Ban lãnh đạo Công ty là một tập thể đoàn kết, thống nhất trong việc hoạch định, tạo được niềm tin với cán bộ công nhân viên toàn Công ty với những quyết sách đúng hướng và kịp thời, nắm bắt được thời cơ của thị trường trong ngành, tránh được tối đa rủi ro gặp phải.
- Luôn giành được sự ủng hộ, giúp đỡ của UBND tỉnh, Ban, Ngành trong việc đổi mới sắp xếp doanh nghiệp, nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty, có mục tiêu và phương hướng đúng, sát, các tổ chức đoàn thể thực hiện có hiệu quả.
- Cung cấp các sản phẩm, dịch vụ công ích, phục vụ nhu cầu công cộng cho người dân là một lĩnh vực đầy triển vọng và tiềm năng phát triển
- Công ty có kinh nghiệm nhiều năm trong ngành và có bề dày hơn 20 năm phục vụ trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Lai Châu
- Công ty có định hướng rõ ràng trong việc phát triển sản xuất kinh doanh. Về lâu dài, Công ty xác định sẽ phấn đấu hoạt động, chuyên nghiệp hơn và phát huy thêm những thế mạnh của công ty bằng cách mở rộng một số ngành nghề hoạt động.

### **8.6.2. Khó khăn**

- Mô hình TNHH mặc dù tạo điều kiện cho công tác quản lý của Nhà nước tốt hơn, song đang bộc lộ những điểm yếu trong việc tham gia vào cơ chế thị trường. Cách thức tổ chức hoạt động còn chưa linh hoạt, chưa thể tối đa hóa lợi nhuận tiềm năng của ngành mà công ty đang hoạt động.
- Lạm phát tăng cao, giá các yếu tố đầu vào gồm tiền thuê đất, nhiên liệu, điện, than... đều tăng cao đẩy chi phí sản xuất tăng, suy giảm lợi nhuận..Đối với kinh doanh xây lắp do

đầu tư công cắt giảm nên ít nhiều ảnh hưởng đến tìm kiếm việc làm của công ty. Một số máy móc thiết bị còn chưa đồng bộ dẫn đến hiệu quả kinh doanh còn thấp

- Cơ sở hạ tầng các công trình cấp nước còn thiếu, nhiều công trình xuống cấp không được nâng cấp cải tạo hàng năm do vậy việc thất thoát nước không thể tránh khỏi trong cả hai lĩnh vực thuộc dịch vụ sản phẩm công ích. Kết cấu hạ tầng trong phạm vi Công ty quản lý nhiều năm chưa được đại tu, đầu tư hạn chế, thiết bị thi công chưa được tập trung đầu tư đáp ứng với nhu cầu thị trường
- Giá nguyên vật liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất có nhiều biến động, tăng cao ảnh hưởng từ tình hình kinh tế chung trong khi giá bán sản phẩm không đổi.

## **9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành**

### **• Vị thế của Công ty trong ngành**

Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên là một trong số các công ty xây dựng giao thông, công nghiệp, dân dụng đã có uy tín. Là doanh nghiệp Nhà nước, Công ty luôn giữ mối quan hệ với các cơ quan ban ngành của các địa phương. Đây là điều thuận lợi cho Công ty khi tham gia các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh và gia tăng uy tín của Công ty.

Trong thời gian hoạt động, Công ty đã phấn đấu không ngừng để tồn tại, ổn định và phát triển. Qua mỗi giai đoạn, Công ty đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách để từng bước khẳng định vị thế của mình trong ngành. So với các doanh nghiệp trong ngành xây dựng, kinh doanh dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm thì Công ty là một trong những doanh nghiệp có quy mô khá, có kinh nghiệm hoạt động và đi đầu trong công tác triển khai cổ phần hóa.

Sau khi cơ cấu lại doanh nghiệp, Công ty sẽ giữ một thị phần đáng kể trong thị trường xây dựng cầu, đường bộ ở địa bàn tỉnh Điện Biên và luôn luôn có sức cạnh tranh.

### **• Triển vọng phát triển ngành**

Trong những năm tới, để đẩy nhanh nhịp độ tăng trưởng kinh tế đặc biệt là tỉnh Điện Biên, Lai Châu nên công tác xây dựng là một ngành nhiều tiềm năng phát triển. Ngành xây dựng sẽ phát triển trở thành một ngành kinh tế có đóng góp quan trọng trong cơ cấu phát triển ngành công nghiệp Việt Nam. Như vậy, sự phát triển của ngành xây dựng cần được thực hiện từng bước chắc chắn để ngành này trở thành một ngành kinh tế quan

trọng, đặc biệt là khi Điện Biên đang nằm trong vùng kinh tế quan trọng, do đó việc sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực thủy lợi là vô cùng cấp thiết.

Năm 2015, việc hoàn thành tiến độ cổ phần hóa các doanh nghiệp ngành xây dựng, đầu tư, xây dựng khu du lịch sinh thái sẽ là một cơ hội lớn để Công ty phát triển tốt hơn. Mặc dù phía trước vẫn còn rất nhiều khó khăn nhưng những nét khởi sắc nói trên là rất đáng ghi nhận, khẳng định CPH là hướng đi đúng đắn và hiệu quả. Điều đó không chỉ có lợi cho sự phát triển Doanh nghiệp mà còn có lợi cho sự phát triển của xã hội.

- **Định hướng phát triển của Công ty**

Trong tiến trình hội nhập có một đội ngũ lao động được đào tạo chuyên nghiệp là điều thiết yếu. Đó là mục tiêu và hướng đầu tư ngành đường cần duy trì và không ngắt đoạn. Như vậy, để thực hiện mục tiêu lâu dài, vì sự phát triển ổn định và bền vững, Doanh nghiệp cũng đã đề ra các chiến lược mục tiêu cụ thể trong giai đoạn 2015-2020, định hướng nguồn hàng, đối tác chính của công ty, tăng cường phát triển nhân lực, cải tiến thiết bị, nâng cao năng suất lao động để đáp ứng nhu cầu mở rộng thị trường, phát triển kinh doanh của Công ty cổ phần Lạc Hồng Điện Biên.

Bên cạnh đó, Công ty sẽ xây dựng kế hoạch đầu tư mở rộng, cải tạo nâng công suất nhà máy thủy lợi, đầu tư thiết bị máy móc để đáp ứng đủ yêu cầu trong sản xuất kinh doanh. Công ty Lạc Hồng Điện Biên sẽ có những bước thay đổi lịch sử, cơ chế hoạt động mới của công ty cổ phần sẽ tạo nhiều động lực hơn cho Công ty phát huy được nội lực, năng động và sáng tạo.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH SAU KHI CỔ PHẦN HÓA**

### **1. Mục tiêu cổ phần hóa**

- Mục tiêu, yêu cầu của việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần của Công ty TNHH Xây dựng và Dịch vụ thủy lợi tỉnh Điện Biên tuân theo chủ trương của Chính phủ theo Nghị định số 59/2011/NĐ-CP.
- Chuyển đổi những doanh nghiệp mà Nhà nước không cần giữ 100% vốn sang loại hình doanh nghiệp có nhiều chủ sở hữu; huy động vốn của các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài để nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công nghệ, đổi mới phương thức quản lý nhằm nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Đảm bảo hài hoà lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, nhà đầu tư và người lao động trong doanh nghiệp..
- Nâng cao hiệu quả quản lý doanh nghiệp, tận dụng nguồn lực từ xã hội giúp doanh nghiệp nhanh nhạy hơn với hoạt động kinh doanh của ngân, phát triển sản xuất kinh doanh, bố trí đủ việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, hoàn thành nghĩa vụ đối với nhà nước.
- Huy động vốn của cá Nhà đầu tư trong và ngoài nước dễ dàng hơn, sử dụng nguồn tài chính huy động được nâng cao năng lực Tài chính, đổi mới công nghệ, kỹ thuật, đổi mới phương thức quản lý nhằm nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế;
- Thực hiện công khai minh bạch theo nguyên tắc thị trường; khắc phục tình trạng cổ phần hóa khép kín trong nội bộ doanh nghiệp; gắn với phát triển trị trường vốn, thị trường chứng khoán.
- Hướng tới việc niêm yết trên thị trường Chứng khoán, sử dụng nhiều kênh huy động vốn nhanh chóng và hiệu quả. Huy động từ các cá nhân, tổ chức kinh tế để đầu tư phát triển, mở rộng phạm vi hoạt động trong nhiều lĩnh vực nhằm tăng doanh thu, tăng lợi nhuận và phát triển ổn định trong tương lai

## **2. Lộ trình đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán**

- Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, Công ty sẽ hoàn tất thủ tục đăng ký công ty đại chúng, đăng ký cổ phiếu để lưu ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch sàn Upcom theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
- Trường hợp doanh nghiệp cổ phần hóa đáp ứng đầy đủ các điều kiện niêm yết tại sở giao dịch chứng khoán, sau khi thực hiện các thủ tục để đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường Upcom, trong thời hạn tối đa một (01) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, doanh nghiệp cổ phần hóa phải bổ sung hồ sơ để hoàn tất thủ tục niêm yết tại các sở giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán có những chuyển biến tích cực, công ty có kế hoạch niêm yết chứng khoán trên sàn Upcom sau khi hoàn tất tiến trình cổ phần hóa, tạo tiền đề để niêm yết trên HNX trong những giai đoạn tiếp theo. Đây là cơ hội để doanh nghiệp huy động vốn trên thị trường, phục vụ mục tiêu phát triển, nâng cao các dịch vụ, đồng thời mở rộng cơ hội kinh doanh, các mối quan hệ và đối tác chiến lược nước ngoài.

### **3. Hình thức cổ phần hóa**

- Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên chuyển thành Công ty Cổ phần Lạc Hồng Điện Biên. Sau khi cổ phần hóa, Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên sẽ hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp 2014.

- Căn cứ Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần; Căn cứ Quyết định 37/2014/QĐ-TTG ngày 18/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước; Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND tỉnh Điện Biên về giá trị doanh nghiệp để cổ phần hoá; Căn cứ tình hình thực tế tại doanh nghiệp, Công ty TNHH Xây dựng và Dịch vụ thủy lợi tỉnh Điện Biên xây dựng phương án cổ phần hoá theo hình thức: **Bán toàn bộ phần vốn Nhà nước hiện có tại Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên.**

- Giá trị thực tế phần vốn Nhà nước : 16.664.320.501 đồng.
- Vốn điều lệ Công ty sau cổ phần hóa : 16.664.320.000 đồng
- Tổng số cổ phần phát hành : 1.666.432 cổ phần
- Mệnh giá mỗi cổ phần : 10.000 đồng

### **4. Thông tin Doanh nghiệp sau cổ phần hóa**

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN LẠC HỒNG ĐIỆN BIÊN**

Tên viết tắt : Công ty CP Lạc Hồng Điện Biên

Địa chỉ trụ sở : Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên  
chính

Vốn điều lệ dự : 16.664.320.000 đồng (*Mười sáu tỷ sáu trăm sáu mươi tư triệu, ba trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*)



## **5. Ngành nghề kinh doanh sau cổ phần hóa**

Nhằm phát huy cơ sở vật chất kỹ thuật và các phương tiện máy móc thiết bị hiện có, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, phần đầu có lợi nhuận để chi trả cổ tức cho các cổ đông, Công ty dự kiến ngành nghề kinh doanh như sau:

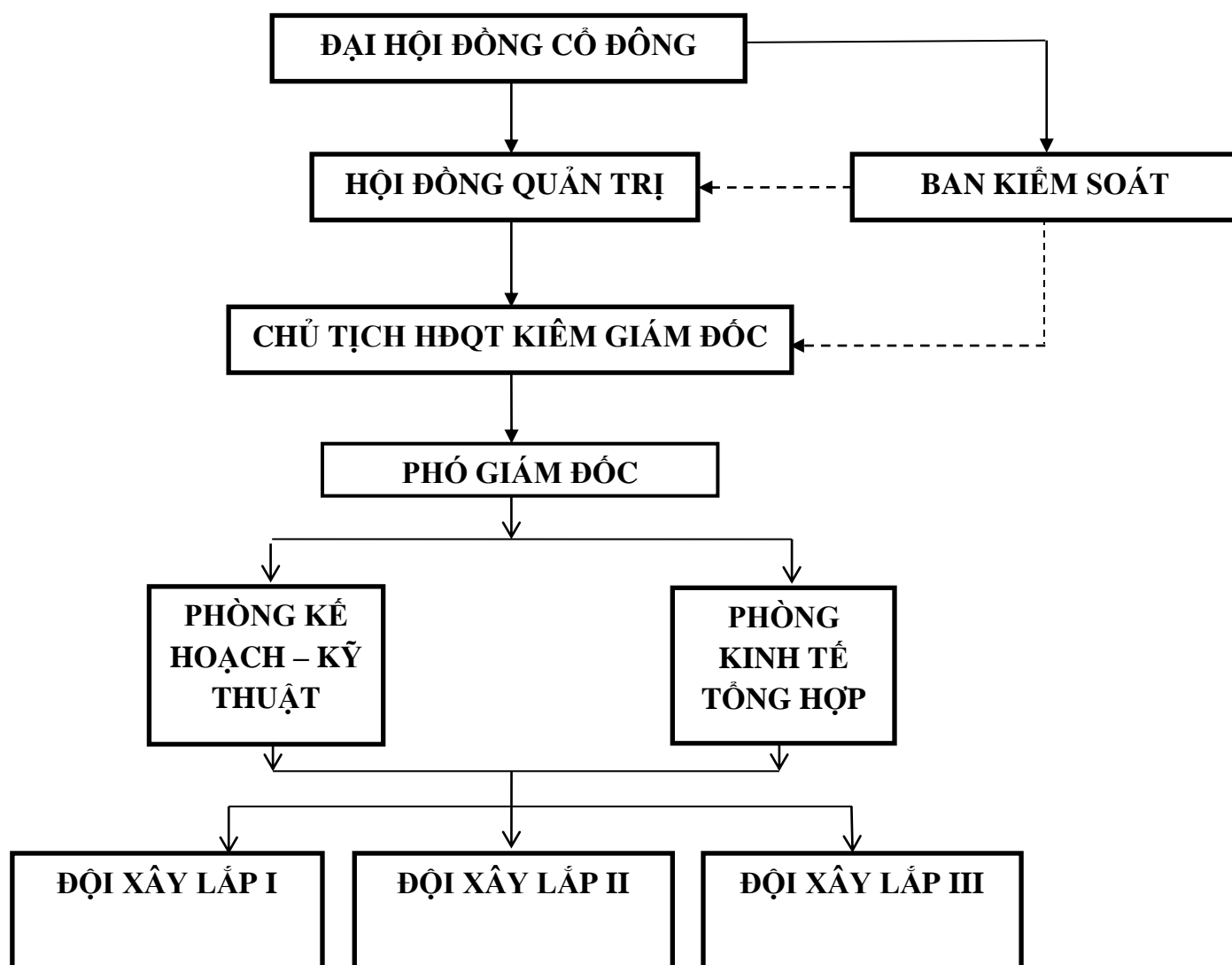
- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình cầu, đường bộ;
- Xây dựng công trình thủy lợi, cấp thoát nước và các công trình công ích khác;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Lắp đặt hệ thống điện (Bao gồm cả đường dây và trạm biến áp từ 0,4 đến 35Kv);
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
- Phá dỡ, chuẩn bị mặt bằng;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Khai thác quặng sắt; Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt; Khai thác quặng kim loại quý hiếm;
- Khai thác, chế biến, mua bán gỗ và các loại lâm sản khác;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác;
- Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp, máy khai khoáng, máy xây dựng; Mua bán vật liệu xây dựng;
- Kinh doanh động vật rừng thông thường;
- Kinh doanh các loại động vật hoang dã (Trừ các loại động vật Nhà nước cấm kinh doanh);
- Đầu tư, xây dựng khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng; Trồng, chăm sóc, mua bán sinh vật cảnh.
- Trồng rừng và chăm sóc rừng;
- Trồng cây ăn quả;
- Chăn nuôi gia cầm;

- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Chăn nuôi khác: Chăn nuôi gia súc;
- Nhận và chăm sóc cây giống nông nghiệp.
- ❖ Trong đó, xây dựng là ngành nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp

**6. Cơ cấu tổ chức Công ty sau cổ phần hóa**

- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Phó giám đốc
- Kế toán trưởng
- **Các phòng:** Phòng Kế hoạch kỹ thuật, Phòng Kinh tế tổng hợp;
- **Đơn vị sản xuất trực thuộc:**Đội xây lắp I, Đội xây lắp II, Đội xây lắp II

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN LẠC HỒNG ĐIỆN BIÊN



❖ **Chức năng nhiệm vụ các phòng ban**

• **Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần. Đại hội đồng cổ đông có các quyền quyết định những vấn đề thuộc quyền hạn và nghĩa vụ được Luật pháp và Điều lệ công ty quy định.

• **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

• **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông bầu ra để thay mặt cổ đông giám sát HĐQT, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

• **Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc**

Chủ tịch kiêm Giám đốc là người chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Công ty trước Đại hội đồng quản trị, Pháp luật; Các phó Giám đốc là người giúp việc Giám đốc, điều hành các công việc được Chủ tịch phân công, chịu trách nhiệm trước Pháp luật về các lĩnh vực, công việc được phân công và được giao

Giám đốc: Phụ trách chung, chịu trách nhiệm lãnh đạo và quản lý toàn bộ hoạt động của Công ty. Trực tiếp lãnh đạo Công tác tổ chức cán bộ, tài chính kế toán, quản lý vật tư, kế hoạch sản xuất, kế hoạch SXKD năm, kế hoạch đột xuất và dài hạn, phụ trách công tác quy hoạch phát triển về cơ cấu tổ chức sản xuất đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ SXKD theo từng giai đoạn.

Ký các hợp đồng kinh tế về mua vật tư thiết bị phục vụ sản xuất, bán các loại vật tư phế liệu, ký các hợp đồng xây dựng trong và ngoài ngành.

• **Phó giám đốc**

Phó Giám đốc có trách nhiệm tham mưu, giúp việc cho Giám đốc về các phần việc được phân công. Điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Công ty theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty và chịu trách nhiệm trước Chủ

tịch Công ty, Giám đốc Công ty và pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc ủy quyền.

Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra hướng dẫn công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng sản phẩm nghiệm thu sản phẩm, biện pháp đảm bảo an toàn các công trình cầu, đường, ghi và các công trình liên quan chuyên ngành công ty quản lý. Phó Giám đốc có trách nhiệm tham mưu, giúp việc cho Giám đốc về các phân việc được phân công. Điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Công ty theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch Công ty, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty và pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc ủy quyền.

Chỉ đạo công tác xây dựng kế hoạch năm, kế hoạch dài hạn, kế hoạch đột xuất trình Giám đốc phê duyệt. Phụ trách công tác lập kế hoạch quý, chỉ đạo công tác tác nghiệp trong Công ty, theo dõi chỉ đạo tiến độ sửa chữa thường xuyên tháng, tập hợp hồ sơ thanh quyết toán quý, năm đúng thời gian quy định.

Chỉ đạo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về lao động, tiền lương, BHXH, BHLĐ. Tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ, an ninh trật tự, thanh tra pháp chế, theo dõi đôn đốc chỉ đạo việc thực hiện đúng tiến độ và nghiêm túc các chỉ thị, mệnh lệnh của Giám đốc đối với các phòng ban, đơn vị

- **Các phòng ban và đơn vị trực thuộc**

Bộ máy giúp việc gồm văn phòng, các phòng, ban chuyên môn, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, kiểm tra, giúp việc Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty. Các đơn vị trực thuộc do hoạt động điều hành theo chỉ đạo Công ty, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

## **7. Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty 03 năm sau cổ phần hóa**

Xây dựng Công ty cổ phần Lạc Hồng Điện Biên bước đầu trở thành một công ty với trang thiết bị hiện đại, nâng cấp công nghệ, cải thiện kỹ thuật, nguồn nhân lực từng bước được đào tạo bài bản, chuyên sâu, đủ năng lực đáp ứng mọi nhu cầu trong việc mở rộng thị trường, đồng thời phải xúc tiến và tiếp cận từng bước mở rộng, đa dạng hóa hoạt động kinh doanh với các đối tác tiềm năng..

Mục tiêu cụ thể là:

- Tăng trưởng doanh thu đạt trên 7% ;
- Biên lợi nhuận đạt trên 5% ;

- Tăng lương bình quân của cán bộ công nhân viên hàng năm từ 10%, hướng tới mức bình quân trên 7.000.000 đồng người/tháng ;
- Đầu tư máy móc trang thiết bị hiện đạt hóa đạt trên 40% vào năm 2017.
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến : 3%

Để đạt được kế hoạch trên, công ty sẽ tập trung tăng doanh thu thông qua tìm kiếm khách hàng đối tác mới. Hình thức quản lý theo công ty cổ phần là một lợi thế khi mọi thông tin về tài chính, kế toán và hoạt động kinh doanh của công ty sẽ được minh bạch hơn trước đây. Vì vậy, sẽ thuận lợi hơn trong việc tìm kiếm đối tác và bạn hàng khi chứng minh tốt hơn về năng lực tài chính, kế toán, nhân lực. Các kênh tìm kiếm khách hàng và đối tác có thể thông qua phương tiện truyền thông đại chúng, phương tiện truyền thông ngành, các hoạt động quảng bá, các đối tác tư vấn.

**Bảng 6: Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 3 năm sau cổ phần hóa**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch			
			Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
A	B	C	1	2	3	4
1	Tổng tài sản	Đồng	90.000.000.000	95.000.000.000	100.000.000.000	110.000.000.000
2	Vốn Chủ sở hữu	Đồng	16.664.320.000	16.664.320.000	16.664.320.000	16.664.320.000
3	Vốn điều lệ	Đồng	16.664.320.000	16.664.320.000	16.664.320.000	16.664.320.000
4	Tổng doanh thu	Đồng	58.000.000.000	60.000.000.000	63.000.000.000	65.000.000.000
	Doanh thu xây lắp	Đồng	58.000.000.000	60.000.000.000	63.000.000.000	65.000.000.000
	Doanh thu khác	Đồng		-	-	-
5	Tổng chi phí	Đồng	56.840.000.000	58.800.000.000	61.740.000.000	63.700.000.000
6	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.160.000.000	1.200.000.000	1.260.000.000	1.300.000.000
7	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	928.000.000	960.000.000	1.008.000.000	1.040.000.000
8	Thuế thu nhập Doanh nghiệp	Đồng	232.000.000	240.000.000	252.000.000	260.000.000
9	Tổng số lao động	Người	300	390	400	410
10	Tổng Quỹ lương	Đồng	1.200.000.000	1.950.000.000	2.200.000.000	2.460.000.000
11	Thu nhập bình quân/người/tháng	Đồng	4.000.000	5.000.000	5.500.000	6.000.000

(Nguồn: Phương án cổ phần hóa được phê duyệt theo Quyết định số 852/QĐ-UBND của UBND tỉnh Điện Biên - Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên)

Dự kiến doanh thu cuối năm 2015, Công ty sẽ đạt 58 tỷ đồng và kế hoạch doanh thu trong 3 năm sau cổ phần hóa sẽ tương ứng 60 tỷ, 63 tỷ và 65 tỷ đồng. Công ty sẽ cải thiện thu nhập người lao động với thu nhập bình quân người lao động hằng năm từ 5 triệu năm 2016 tăng lên 6 triệu vào năm 2018.

## **8. Một số thông tin về chiến lược phát triển doanh nghiệp và kế hoạch đầu tư sau khi cổ phần hóa**

### **• Tổ chức bộ máy công ty cổ phần**

- Để nâng cao hiệu quả hoạt động, sau cổ phần hóa, Công ty sẽ chủ động sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động cho phù hợp với mô hình công ty cổ phần. Sử dụng tối đa số lao động hiện có tại thời điểm cổ phần hóa, trên tinh thần gọn, hiệu quả nhằm đáp ứng nhu cầu và hướng hoạt động trong tương lai của Công ty.
- Thực hiện công khai minh bạch trong quản lý điều hành.
- Xây dựng cơ chế khen thưởng, kỷ luật rõ ràng nhằm mục đích phát huy hết năng lực của cán bộ công nhân viên, thu hút nhân tài và gắn bó người lao động với Công ty.
- Sau khi cổ phần hóa lựa chọn cán bộ có đủ điều kiện làm việc ngày tốt hơn cho người lao động.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp: Xây dựng thông qua các hoạt động hàng ngày, quan hệ về quản trị doanh nghiệp, phong cách quản lý của cán bộ. Mỗi quan hệ cấp trên cấp dưới, mỗi quan hệ giữa các bộ phận chức năng, mỗi quan hệ giữa cá nhân với cá nhân, mỗi quan hệ doanh nghiệp với gia đình cán bộ công nhân viên của doanh nghiệp. Mỗi quan hệ giao tiếp giữa doanh nghiệp với các doanh nghiệp. Mỗi quan hệ giữa doanh nghiệp với đối tác và khách hàng. Xây dựng môi trường làm việc mang sắc thái của Công ty cổ phần Lạc Hồng Điện Biên nhưng nhằm tạo một môi trường làm việc lành mạnh tạo cơ hội phát triển cho mỗi lao động cũng như sự phát triển bền vững của Công ty.
- Xây dựng tiêu chí doanh nghiệp: Doanh nghiệp xây dựng được lòng tin đối với người lao động. Các mục tiêu phát triển công ty và quyền lợi của người lao động phải được cụ thể hóa, công khai rõ ràng để người lao động hiểu, giám sát và cùng quản lý có như vậy Công ty mới tập trung được ý chí người lao động và người lao động mới gắn bó với tập thể và vì sự nghiệp phát triển chung của Công ty.



- Đẩy mạnh đầu tư áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quản lý sản xuất kinh doanh nhất là công nghệ quản trị kinh doanh, quản lý nhân sự, áp dụng các phương thức quản lý tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng kinh doanh và dịch vụ.

- **Giải pháp marketing**

Công ty đẩy mạnh việc marketing thông qua tất cả các kênh: internet, báo chí, phương tiện truyền thông đại chúng và phát tờ rơi. Đây là công cụ thiết yếu cần sử dụng trong marketing để thực hiện truyền thông tới khách hàng và đối tác..

Công ty cũng lên kế hoạch niêm yết theo Quyết định 51/2014/QĐ-TTg và Nghị định 60/2015/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ. Thông qua việc niêm yết trên thị trường chứng khoán, công ty sẽ có thêm 1 kênh hiệu quả để quảng bá hình ảnh tới các nhà đầu tư, các đối tác và bạn hàng trong và ngoài nước.

- **Giải pháp kinh doanh**

Các doanh nghiệp hiện nay đang hoạt động trong môi trường sản xuất kinh doanh rất phức tạp và luôn biến đổi. Trước những cơ hội và thách thức của thị trường thì Công ty cổ phần Lạc Hồng Điện Biên cần xây dựng một hệ thống thông tin đáp ứng với mô hình doanh nghiệp cổ phần mới. để nhanh chóng để đưa ra các quyết định kịp thời trong quá trình sản xuất kinh doanh.

Công ty hiện có các dự án, hợp đồng xây dựng tiềm năng là một trong những lợi thế lớn với tiềm lực về tài chính và các ưu thế cạnh tranh trong ngành, luôn xúc tiến trong công tác sản xuất kinh doanh, cung cấp nguyên vật liệu. Qua đó, mở rộng địa bàn quản lý, kinh doanh của Công ty không chỉ ở Điện Biên, Lai Châu mà các vùng lân cận khác.

Tăng cường khâu tiếp xúc khách hàng, tìm kiếm ký kết các hợp đồng xây dựng công trình trong và ngoài ngành. Đẩy nhanh việc đa dạng hóa sản phẩm kinh doanh, mở rộng ngành nghề kinh doanh, hợp tác đầu tư, xây dựng khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng; Trồng, chăm sóc, mua bán sinh vật cảnh Tập trung vào lĩnh vực xây dựng kỹ thuật dân dụng.

- **Giải pháp phát triển nguồn nhân lực**

- Duy trì phát triển nguồn nhân lực, từng bước nâng cao chế độ đãi ngộ, tạo ra môi trường làm việc tốt cho CBCNV hiện tại, tăng cường tuyển dụng kết hợp với đào tạo tại chỗ. Cũng cố xây dựng bộ máy quản lý và điều hành tốt, phát huy dân chủ gắn với tăng cường việc thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của công ty trong mọi hoạt động.

- Đối với người lao động sẽ tiếp tục làm việc tại Công ty cổ phần, công ty tiếp tục đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ tay nghề, kỹ thuật. Người lao động được đào tạo bồi dưỡng nâng cao, chuyên sâu để phù hợp hơn với nhu cầu hoạt động và ngành nghề hoạt động tại công ty cổ phần trong tương lai. Tổ chức các lớp, các khóa đào tạo, tập huấn về an toàn lao động cho cán bộ kỹ thuật hiện trường và các loa động tham gia trên các công trình thi công của đơn vị, để qua đó giảm thiểu rủi ro trong quá trình thi công giúp tăng năng suất và hiệu quả trong lao động. Các cán bộ, công nhân viên của công ty sẽ tiếp tục được đào tạo chuyên sâu hơn về kỹ năng chuyên môn trong lĩnh vực chuyên môn, kỹ năng mềm, kỹ năng bán hàng và chăm sóc khách hàng mỗi năm.
- Kiên quyết sắp xếp và cân đối lại nhân lực các phòng ban, thanh lý hợp đồng một số trường hợp làm việc không có hiệu quả, nhằm ổn định tổ chức, phát huy hết khả năng và năng lực của cán bộ các phòng ban.
- Sau cổ phần hóa, để mở rộng, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty sẽ cần thêm nhân lực mới có kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán, ngành xây dựng và các ngành có liên quan; Để đáp ứng yêu cầu này, Công ty dự kiến sẽ lên kế hoạch tuyển dụng với những tiêu chí khác nhau sao cho tuyển được những người phù hợp với định hướng và nhu cầu phát triển của Công ty.
- Thông qua cổ phần hóa, công ty thực hiện sắp xếp lại lao động phù hợp và tối ưu cho hoạt động kinh doanh tại công ty cổ phần. Sắp xếp hợp lý sẽ giúp tiết kiệm chi phí quản lý doanh nghiệp, nâng cao năng suất lao động. Đây là một trong những nhân tố quan trọng đóng góp không nhỏ tới việc gia tăng lợi nhuận của công ty và lợi ích cho người lao động.
- Chính sách đãi ngộ với người lao động sau khi cổ phần hóa cũng sẽ được cải thiện đáng kể. Thông qua quản lý hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn với mô hình công ty cổ phần, người lao động làm việc tại công ty sẽ được những lợi ích cao hơn khi thu nhập và chế độ đãi ngộ, khen thưởng, phúc lợi của công ty không chỉ tuân thủ luật pháp, mà còn liên tục được cải thiện mỗi khi công ty làm ăn có lãi.
- Công ty cũng sẽ đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, luôn khuyến khích tinh thần lao động của cán bộ công nhân viên, có phần thưởng cho cán bộ lao động tốt, tuân thủ quy định công ty, có sáng kiến sáng tạo góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty. Qua đó nâng cao năng suất lao động, cạnh tranh tốt hơn trong lĩnh vực mà công ty hoạt động.
- **Giải pháp đầu tư và phát triển công nghệ**

Chiến lược đầu tư và phát triển công nghệ đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển mở rộng quy mô sản xuất. Năm bắt được tầm quan trọng đó, sau khi chuyển đổi sang hình thức công ty cổ phần, Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên sẽ đầu tư vào việc phát triển công nghệ nhằm giải quyết các vấn đề tồn tại, phát sinh từ cơ sở vật chất và máy móc công nghệ công ty đang sử dụng. Tự đầu tư phát triển không chỉ giúp tận dụng lực lượng lao động được đào tạo tốt từ các trường đại học cao đẳng, mà còn giúp công ty tiết kiệm rất nhiều chi phí sửa chữa, thay thế, mua mới các trang thiết bị vẫn còn trong khả năng sử dụng khi được sử dụng, nâng cấp đúng cách.

Tiếp tục đầu tư, cải thiện hệ thống máy móc, thiết bị kỹ thuật hiện đại. Công ty sẽ dành nhiều sự quan tâm trong việc đề ra các chiến lược đổi mới công nghệ sản xuất hiện đại nhằm nâng cao năng suất lao động của công nhân, sản lượng, tăng sức cạnh tranh nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao trên thị trường. Việc giảm chi phí đồng nghĩa với lợi nhuận được gia tăng, giúp người lao động tăng thêm thu nhập, đóng góp nhiều hơn vào ngân sách nhà nước thông qua thuế thu nhập doanh nghiệp.

- **Về tài chính**

- Là những năm được dự báo sẽ gặp khó khăn trong vấn đề tài chính, do đó công tác thu hồi vốn và cơ cấu nguồn vốn cho đầu tư là vấn đề hết sức quan trọng. Vì vậy, công ty sẽ nghiên cứu tìm kiếm giải pháp thu hồi vốn, xử lý dứt điểm các vấn đề vướng mắc, đôn đốc công tác nghiệm thu và hoàn chỉnh hồ sơ để thanh toán các công trình.

- Nâng cao vai trò và trách nhiệm cán bộ quản lý tài chính của đơn vị. Kiên quyết thu hồi nợ khó đòi, hạch toán kế toán pahri kịp thời đầy đủ. Củng cố bộ máy hạch toán thống kê, thống kê phải thường xuyên đầy đủ kịp thời cho lãnh đạo để chỉ đạo sản xuất kinh doanh.

- Kiểm tra chặt chẽ các thủ tục thanh toán, hoàn ứng các hóa đơn chứng từ từ các tổ đội, phòng, ban điều hành các gói thầu khi họ thực hiện công tác hoàn ứng.

- Qua từng kỳ quyết toán, đối chiếu để xác nhận công nợ nhằm giúp việc thanh toán và thu hồi công nợ có hiệu quả.

- Phối hợp cùng các phòng, ban trong Công ty chỉ đạo các công trình nhằm kiểm soát chi phí đầu tư vào như nguyên, nhiên vật liệu của các công trình. Qua đó để có được những biện pháp tốt nhất trong cách quản lý vật tư, tài chính nhằm tiết kiệm tối ưu chi phí phục vụ công trình mà không ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng đề ra.

- **Những biện pháp kỹ thuật – kinh doanh**

- Đầu tư trang thiết bị, đào tạo nguồn nhân lực cho công tác đầu tư xây dựng các công trình dân dụng giao thông thủy lợi...
- Tăng cường công tác giám sát kỹ thuật chất lượng và an toàn tại hiện trường; phối hợp chặt chẽ với các phòng ban trong Công ty nhằm đẩy nhanh tiến độ các công trình, kiểm soát chặt chẽ vật tư đưa vào công trình tránh thất thoát và kiểm soát chất lượng; xây dựng quy trình kiểm tra chất lượng và vật tư đưa vào công trình qua đó giúp ban lãnh đạo công ty giám sát chất lượng, tiến độ, an toàn của các công trình một cách dễ dàng và cập nhật hơn.
- Tích cực theo dõi và tham gia đấu thầu mới các công trình là thế mạnh của đơn vị như công trình giao thông, thủy lợi,... nhằm tạo nhiều việc làm tăng doanh thu cho Công ty và thu nhập cho người lao động.
- Tiếp tục mở rộng liên danh, liên kết để hợp tác đấu thầu các dự án lớn tạo công ăn việc làm cho người lao động, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.
- Nghiên cứu tìm kiếm giải pháp thu hồi vốn, xử lý dứt điểm các vấn đề vướng mắc.
- Đôn đốc công tác nhiệm vụ thu và hoàn chỉnh hồ sơ quyết toán.
- Chỉ đạo sát sao, phân công cụ thể và tạo mối quan hệ gắn kết giữa các phòng ban nhằm tạo hiệu quả cao trong lao động và sản xuất của Công ty, như: Phòng Kỹ thuật – Vật tư theo dõi đầu vào của vật tư thiết bị, tiến độ, kỹ thuật chất lượng của các công trình, nhằm tăng năng suất kiểm soát đầu vào của các công trình, đẩy nhanh tiến độ đưa công trình hoàn thành sớm kịp thời và đảm bảo; phối hợp cùng Phòng Tài chính – kế toán đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn, thanh quyết toán các công trình dở dang.
- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh doanh theo hướng đa ngành, đa nghề, trong đó xây dựng công trình giao thông là sản phẩm chủ yếu phù hợp với mục tiêu, chiến lược phát triển tổng thể của Công ty.
- Xúc tiến đầu tư, hợp tác kinh doanh, quản bá thương hiệu theo mục tiêu chiến lược, kế hoạch phát triển kinh doanh.
- Xây dựng chương trình, kế hoạch nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.
- **Về quản lý**
  - Để đạt được mục tiêu doanh thu lợi nhuận và thu nộp ngân sách hàng năm theo mục tiêu đề ra, trước hết Công ty phải sắp xếp tổ chức lại bộ máy quản lý điều hành của Công ty.

- Mọi hoạt động của các phòng ban, bộ phận của Công ty, phải phục vụ công tác sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Điều này phải được quán triệt đến tất cả cán bộ công nhân viên trong Công ty.

- Xây dựng chế độ trả lương có sức thu hút cho CBCNV và có quy chế phạt nghiêm khắc đối với những người vi phạm quy định của Công ty.

• **Duy trì và mở rộng thị trường của Công ty**

- Để đảm bảo tiến trình kinh doanh có hiệu quả, trong thời gian tới Công ty phải quan tâm nghiêm cứu mở rộng thị trường; đảm bảo sản phẩm sản xuất ra phải đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- Trên cơ sở duy trì và giữ vững được thị trường hiện tại của mình và mở rộng thị trường trên tất cả địa bàn các huyện, xã vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

- Trong việc nghiên cứu thị trường, Công ty cần phải tổ chức thực hiện công tác điều tra khảo sát và thu thập các thông tin về các chương trình dự án để tổ chức thực hiện đấu thầu theo quy định của pháp luật.

- Công ty cần xác lập các mối quan hệ với khách hàng nhằm tăng uy tín của Công ty trên thị trường, tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng thị trường. Phòng Kế hoạch, kỹ thuật, phòng Kế toán của Công ty bố trí cán bộ chuyên trách để làm công tác nghiên cứu, phân tích thị trường, lập kế hoạch nhu cầu thị trường, làm tham mưu cho lãnh đạo Công ty.

• **Công tác đào tạo**

- Lao động đóng một vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả kinh doanh. Chính vì vậy nâng cao trình độ đội ngũ lao động, đào tạo cán bộ quản lý là một việc rất cần thiết để tạo hiệu quả hoạt động của Công ty:

- Công ty phải thường xuyên tạo điều kiện cho người lao động nâng cao trình độ, đóng góp ý kiến, kích thích tinh thần nhằm làm cho người lao động nâng cao được năng suất lao động.

- Đối với đội ngũ cán bộ quản lý, cần phải trang bị hay trang bị lại những kiến thức kinh doanh hiện đại; Công ty sẽ tạo điều kiện cho các cán bộ này tham gia vào các khóa đào tạo bồi dưỡng kiến thức mới, tổ chức tham quan học tập tại các đơn vị bạn để học hỏi kinh nghiệm từ đó làm chủ được các yếu tố bên ngoài của thị trường, hạn chế lãng phí tổn thất do không hiểu biết gây ra.

- Kết hợp đào tạo và tuyển dụng lao động để hình thành một cơ cấu lao động tối ưu, bố trí lao động hợp lý phù hợp với năng lực sở trường nguyện vọng của mỗi người, xác định rõ chức năng, quyền hạn, trách nhiệm và nhiệm vụ. Giảm bớt lợn lao động dư thừa không có năng lực, năng suất hiệu quả thấp.
- Công ty sẽ tiến hành bố trí sắp xếp lại CBCNV trong các phòng ban trên cơ sở xác định mức độ phức tạp của công việc, cải tiến mối quan hệ giữa các phòng ban để đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng các công việc của Công ty để ra quyết định nhanh chóng và chính xác.
- Để tạo động lực cho tập thể và cá nhân, người lao động, Công ty có biện pháp khuyến khích người lao động như: Phân phối lợi nhuận thỏa đáng, bảo đảm công bằng, hợp lý thưởng, phạt công minh. Đặc biệt là có chế độ đãi ngộ đối với những người giỏi, trình độ tay nghề cao, có trách nhiệm tron công việc hay những nười có những ý kiến đóng góp cho Công ty trong sản xuất kinh doanh đem lại những hiệu quả cao.
- **Vai trò lãnh đạo của Đảng, sự phối hợp có hiệu quả của các tổ chức đoàn thể**
  - Trước những khó khăn chung của doanh nghiệp hiện nay, để đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững của Công ty; Đảng ủy Công ty cần nắm vững và vận dụng tốt chức năng, nhiệm vụ, cơ chế hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp; trên cơ sở đó xây dựng quy chế hoạt động, phối hợp với lãnh đạo Công ty, nhằm kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về hoạt động chính trị và sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; tạo sự đồn thuận, thống nhất trong chỉ đạo cũng như thực hiện các nhiệm vụ, giữ gìn khối đoàn kết, thống nhất trong tập thể Cấp ủy, trong Công ty. Định hướng cho Công ty phát triển bền vững; coi trọng công tác quản lý, tiết kiệm chi phí, duy trì ổn định sản xuất kinh doanh; chủ động thay đổi cơ cấu sản xuất, quy mô phù hợp với Công ty, tập trung đẩy mạnh sản xuất kinh doanh.
  - Cấp ủy Đảng cần làm tốt hơn vai trò lãnh đạo, phối hợp với lãnh đạo Công ty thực hiện chủ trương, định hướng trong chiến lược và quy hoạch tổng thể về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp lớn trong kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty.
  - Cùng cố các tổ chức đoàn thể, phát huy vai trò của các đoàn thể, thông qua các đoàn thể để giáo dục người lao động tự làm chủ trong SXKD.

## PHẦN IV: VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ

### 1. Vốn điều lệ

Trên cơ sở đặc điểm và tình hình thực tế của Công ty tại thời điểm cổ phần hóa, theo quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 26/06/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Công ty TNHH Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên.

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần Lạc Hồng Điện Biên dự kiến sau khi cổ phần hóa là: 16.664.320.000 đồng (*Bằng chữ: Mười sáu tỷ sáu trăm sáu mươi tư triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*)

### 2. Cơ cấu vốn điều lệ

**Bảng 7: Cơ cấu vốn cổ phần dự kiến**

TT	Đối tượng	Số lượng cổ phần	Giá trị (theo mệnh giá)	Tỷ lệ %
1	Nhà nước	-	-	-
2	Bán cho nhà đầu tư chiến lược	-	-	-
3	Bán cho người lao động	54.610	546.100.000	3,28
	Người lao động theo số năm làm việc khu vực nhà nước	32.610	326.100.000	1,96
	Người lao động cam kết làm việc lâu dài	22.000	220.000.000	1,32
4	Bán ưu đãi cho tổ chức Công đoàn	50.000	500.000.000	3,00
5	Bán đấu giá cho Cổ đông bên ngoài	1.561.822	15.618.220.000	93,72
	<b>Tổng</b>	<b>1.666.432</b>	<b>16.664.320.000</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Quyết định số 852/QĐ-UBND tỉnh Điện Biên v/v phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên)

## **PHẦN V: RỦI RO DỰ KIẾN**

### **1. Rủi ro kinh tế**

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản trong nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái. Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế nên cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của những nhân tố đó.

#### **1.1. Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế**

Về tăng trưởng kinh tế trong nước, GDP năm 2015 ước tính tăng 5,98% so với năm 2014, đây là mức tăng cao nhất so với 2 năm trước. Điều này cho thấy đà phục hồi của nền kinh tế năm 2015 đã có dấu hiệu tích cực. Chỉ số quản trị mua hàng (PMI) trong năm 2015 liên tục cao vượt ngưỡng 50 điểm. Như vậy, trong năm 2015 các nhà quản trị mua hàng đều nhận thấy, điều kiện kinh doanh đang được cải thiện rõ nét. Thời gian qua, kinh tế thế giới mặc dù đang phục hồi và có những chuyển biến tích cực song nhìn chung chưa thực sự ổn định và còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất lợi tác động đến kinh tế nước ta.

Trong năm 2015 kinh tế vĩ mô Việt Nam tiếp tục được cải thiện và đã có những chuyển biến tích cực. Lạm phát năm 2015 dừng ở mức 1.48% và được đánh giá là thấp nhất trong vòng 13 năm vượt xa mọi dự báo trước đó. Do mức tăng GDP bắt đầu tăng trở lại ở mức 6%, khiến công ty phải đặt mục tiêu phát triển cao hơn tốc độ tăng GDP bởi các tác nhân khác như lạm phát và lãi suất dự báo sẽ tăng trở lại khi nền kinh tế phục hồi. Nếu tốc độ tăng trưởng kinh tế không đạt như kỳ vọng, sẽ ảnh hưởng lớn tới chiến lược phát triển của công ty do các dự báo về nhu cầu xây dựng cơ bản dựa trên mức tăng trưởng bị sai lệch.

#### **1.2. Rủi ro về lạm phát**

Tỷ lệ lạm phát tính theo chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân trong năm 2014 tăng 4,09% so với bình quân năm 2013, đây là mức tăng khá thấp trong vòng 10 năm trở lại đây. Với sự điều chỉnh giảm liên tục của giá xăng dầu trong nước, chi phí nhìn chung cho các nhóm ngành sẽ giảm đi, từ đó tác động làm giảm CPI. Trong quý I/2015 lạm phát tiếp tục duy trì ở mức thấp, CPI tháng 3/2015 mặc dù tăng 0,15% so với tháng trước nhưng chỉ tăng 0,93% so với cùng kỳ năm trước (mức tăng tương ứng của cùng kỳ năm 2014 là 4,39%). Nếu lạm phát tăng nhanh hơn mức dự báo hiện tại và mất ổn định, có thể ảnh hưởng rất lớn tới tỷ suất lợi nhuận thực của công ty.

#### **1.3. Rủi ro về lãi suất**



Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty có thể sử dụng đến kênh huy động vốn từ tín dụng và chịu lãi suất sử dụng vốn vay, khi đó, chỉ cần một sự biến động nhỏ về lãi suất trong chiến lược điều hành chính sách tiền tệ của Nhà nước cũng có thể ảnh hưởng đến chi phí tài chính và lợi nhuận của Công ty.

Trong quý I/2015 lãi suất cho vay ngắn hạn hầu như không giảm trong khi lãi suất cho vay trung và dài hạn chỉ giảm nhẹ. Mặt bằng lãi suất cho vay phổ biến đối với các lĩnh vực ưu tiên ở mức 7%/năm đối với ngắn hạn, các ngân hàng thương mại nhà nước tiếp tục áp dụng lãi suất cho vay trung và dài hạn phổ biến đối với các lĩnh vực ưu tiên ở mức 9-10%/năm trong khi lãi suất của các Ngân hàng thương mại cổ phần cao hơn khoảng 1%. Lãi suất cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường ở mức 7-9%/năm đối với ngắn hạn; 9,5-11%/năm đối với trung và dài hạn. Biến động của lãi suất sẽ ảnh hưởng đến chi phí tài chính của Công ty và ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Với định hướng duy trì mặt bằng lãi suất thấp để hỗ trợ sự phục hồi và tăng trưởng của nền kinh tế của Nhà nước, công ty có định hướng mở rộng, phát triển trong 3 năm tới. Song, nếu lãi suất tăng cao đột biến, công ty sẽ chịu những thiệt hại lớn do chi phí lãi vay tăng, ảnh hưởng tới lợi nhuận sau thuế.

## **2. Rủi ro về luật pháp**

Là doanh nghiệp Nhà nước chuyên đổi sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các Luật, Nghị định... liên quan đến chương trình cổ phần hóa và Luật doanh nghiệp 2014, Thuế doanh nghiệp do Nhà nước ban hành.

Sau cổ phần hóa Công ty trở thành công ty đại chúng do vậy sẽ chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn. Tuy nhiên, do hệ thống luật pháp đang trong giai đoạn hoàn thiện nên tính ổn định cũng chưa cao nên sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra, điều đó có khả năng ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của doanh nghiệp.

Rủi ro pháp lý liên quan đến các thay đổi, bổ sung các chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý đất đai, bảo vệ môi trường, hay luật thuế là rủi ro hệ thống và không thể phòng tránh, có ảnh hưởng tới toàn bộ các doanh nghiệp cùng ngành. Những thay đổi trong chính sách quản lý, điều hành từ các cơ quan chủ quản sẽ tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

## **3. Rủi ro về đặc thù ngành**

Tốc độ phát triển kinh tế đang trong đà phục hồi sau khủng hoảng. Các ngành nghề du lịch, bất động sản, xây dựng, vận tải đều bước vào một chu kỳ mới, cùng với các nhu cầu cao hơn cả về số lượng và chất lượng. Việc tìm kiếm đối tác, kênh huy động vốn trong lĩnh vực thuộc ngành xây dựng và các lĩnh vực liên quan đòi hỏi doanh nghiệp phải có nguồn vốn lớn chi cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Công nghệ cũng đặt ra thách thức với các công ty trong ngành. Sự cần thiết của việc làm chủ công nghệ thông tin đòi hỏi không chỉ kinh nghiệm mà còn yêu cầu về trình độ tri thức mới.

Công ty Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên với bề dày truyền thống và kinh nghiệm, sự hợp tác tích cực, đồng lòng của toàn thể cán bộ công nhân viên và sự quan tâm ủng hộ của chính quyền địa phương nên Công ty đang dần khắc phục tình trạng khó khăn, mở rộng kinh doanh trong địa bàn tỉnh Điện Biên và các địa phương lân cận.

#### **4. Rủi ro đợt chào bán**

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2014 có diễn biến rất khả quan xét về các phương diện tốc độ tăng chỉ số, mức độ ổn định, khối lượng giao dịch và phản ánh khá rõ nét những chuyển biến tích cực trong nền kinh tế. Thị trường phát triển theo chiều hướng tăng trưởng, mặc dù xen kẽ những khoảng điều chỉnh giảm.

Tuy nhiên, đến cuối tháng 3/2014, do chịu tác động của sự kiện Biển Đông, và sau đó là những suy giảm của giá dầu thế giới và Thông tư 36/2014/TT-NHNN trong đó quy định giới hạn cho vay và tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của các tổ chức tín dụng đã tác động lớn tới thị trường chứng khoán. Áp lực điều chỉnh đã xuất hiện và kéo dài đến sang đầu năm 2015.

Ngoài ra, việc Công ty Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên chào bán cổ phiếu trong giai đoạn thị trường chưa có nhiều diễn biến thuận lợi, nền kinh tế vẫn chưa hoàn toàn hồi phục từ sau cuộc khủng hoảng năm 2008, tính thanh khoản trên thị trường chứng khoán, đặc biệt là trên thị trường OTC không cao.

#### **5. Rủi ro khác**

Ngoài những rủi ro nêu trên, các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, v.v... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

## **PHẦN VI: CỔ PHẦN CHÀO BÁN**

### **1. Thông tin chung về đợt chào bán**

- Tên cổ phần : Cổ phần Công ty cổ phần Lạc Hồng Điện Biên
- Vốn điều lệ dự kiến : 16.664.320.000 đồng
- Số cổ phần dự kiến phát hành : 1.666.432 cổ phần
- Số lượng cổ phần bán đấu giá công khai : 1.561.822 cổ phần
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Giá khởi điểm : 10.000 đồng/cổ phần
- Phương thức chào bán : Đấu giá công khai tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Số lượng cổ phần đặt mua tối thiểu : 100 cổ phần
- Số lượng cổ phần tối đa nhà đầu tư được phép mua : 1.561.822 cổ phần
- Đối tượng : Các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần
- Phương thức thực hiện đấu giá : Theo Quy chế bán đấu giá của Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên

## **2. Phương thức bán và thanh toán tiền mua cổ phần**

- Đối với cổ phần bán cho cán bộ công nhân viên
  - Thời gian thực hiện: Sau khi bán đấu giá cổ phần ra bên ngoài.
  - Phương thức và thời hạn thanh toán do Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên quy định
- Đối với cổ phần bán đấu giá lần đầu ra bên ngoài
  - Phương thức và thời hạn thanh toán được quy định cụ thể trong Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên.

## **3. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ cổ phần hóa**

Việc quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa được thực hiện theo quy định tại mục III Thông tư số 196/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính.

Trên cơ sở thực tế phân vốn nhà nước tại doanh nghiệp, tỷ lệ góp vốn của nhà nước tại Công ty cổ phần, Công ty dự kiến kế hoạch hoàn vốn nhà nước tạm tính theo phương án giả sử tất cả số lượng cổ phần đấu giá được mua với giá đấu 10.000 đồng/cổ phần, chi tiết như sau:

**Bảng 8: Số tiền dự kiến nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp**

<b>TT</b>	<b>Khoản mục</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>
<b>1</b>	<b>Vốn nhà nước sau khi đánh giá lại</b>	<b>16.664.320.501</b>
<b>2</b>	<b>Vốn điều lệ Công ty cổ phần (làm tròn)</b>	<b>16.664.320.000</b>
<b>3</b>	<b>Tổng số tiền thu từ bán cổ phần</b>	<b>16.533.880.000</b>
	- Từ bán cổ phần ưu đãi 60% cho CBCNV	195.660.000
	- Từ bán cổ phần cam kết làm việc cho CBCNV	220.000.000
	- Từ bán cho tổ chức công đoàn	500.000.000
	- Từ bán cho nhà đầu tư chiến lược	-
	- Từ bán đấu giá công khai	15.618.220.000
	<b>Chi phí cổ phần hoá đơn vị thực hiện</b>	<b>500.000.000</b>
<b>6</b>	<b>Chi phí trợ cấp lao động dôi dư</b>	<b>380.000.000</b>
<b>7</b>	<b>Tổng số tiền hoàn vốn ngân sách</b>	<b>15.653.880.000</b>

#### **4. Các bên liên quan đến đợt chào bán**

##### **TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

**Công Ty TNHH Xây Dựng Và Dịch Vụ Thủy Lợi Tỉnh Điện Biên**

Địa chỉ: Khối Đồng Tâm – Thị trấn Tuần Giáo – Huyện Tuần Giáo – Tỉnh Điện Biên

Điện thoại: 023 0862370

Fax: 023 0863024

##### **TỔ CHỨC TƯ VẤN BÁN ĐẤU GIÁ**

**Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Châu Á Thái Bình Dương**

Địa chỉ: Tầng 2 và 3, tòa nhà Machinco, số 444 Hoàng Hoa Thám, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 043 573 0200

Fax: 043 577 1966

##### **THAY LỜI KẾT**

Bản công bố thông tin này được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng kinh doanh của Công ty trước khi đăng ký mua cổ phần.

Bản công bố thông tin được lập trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên cung cấp theo quy định. Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này được đưa ra theo đúng quy định của luật hiện hành nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch và quyền lợi hợp pháp của nhà đầu tư nhưng không hàm ý đảm bảo giá trị chứng khoán.

Chúng tôi kính mong các nhà đầu tư tham khảo Bản công bố thông tin này cùng Quy chế đấu giá cổ phần trước quyết định tham gia đấu giá mua cổ phiếu Công ty TNHH Xây dựng và dịch vụ Thủy lợi tỉnh Điện Biên nhằm có được sự nhìn nhận doanh nghiệp dự định đầu tư một cách khách quan sang suốt.

**ĐẠI DIỆN BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA  
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THỦY LỢI  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**



*Lê Thành Đô*

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THỦY LỢI  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**



**GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Thành Hòa*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN  
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Đỗ Lăng*